SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI CẤP ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN CHỈ CÓ NGHĨA LÀ VIỆC NIÊM YẾT CHỨNG KHOÁN ĐÃ THỰC HIỆN THEO CÁC QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT LIÊN QUAN MÀ KHÔNG HÀM Ý ĐẢM BẢO GIÁ TRỊ CỦA CHỨNG KHOÁN. MỌI TUYÊN BỐ TRÁI VỚI ĐIỀU NÀY LÀ BẤT HỢP PHÁP.

BẢN CÁO BẠCH

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty cổ phần số 0302481483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp; Đăng ký lần đầu, ngày 31 tháng 12 năm 2001 số đăng ký kinh doanh: 4103000761; Đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 29 tháng 10 năm 2009)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

(Đăng ký niêm yết số 199/QĐ-SGDHN do Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội cấp ngày 31 tháng 03 năm2010)

Bản cáo bạch này và tài liệu bổ sung sẽ được cung cấp tại:

- **CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN**
  Số 53/1D Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM
  Điện thoại : (08) 38915294 Fax : (08) 38910457
- **CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG**
  Số 194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, TPHCM
  Điện thoại : (08) 39144290 Fax : (08) 39142295

Phụ trách công bố thông tin ra bên ngoài:

Ông **LÊ VĂN MỴ** - Chức vụ: **Chủ tịch Hội đồng quản trị**
Điện thoại : (08) 37100939

- Tháng 12 năm 2009 -

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh và đăng ký thuế công ty cổ phần số 0302481483 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tp. Hồ Chí Minh cấp; Đăng ký lần đầu, ngày 31 tháng 12 năm 2001 số đăng ký kinh doanh: 4103000761; Đăng ký thay đổi lần thứ 05 ngày 29 tháng 10 năm 2009)

NIÊM YẾT CỔ PHIẾU
TRÊN SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI

Tên cổ phiếu	:	**Cổ phiếu Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn**
Loại cổ phiếu	:	**Cổ phiếu phổ thông**
Mệnh giá	:	**10.000** (Mười ngàn) đồng/cổ phiếu
Tổng số lượng niêm yết	:	**3.500.000** (Ba triệu năm trăm ngàn) cổ phiếu
Tổng giá trị niêm yết (tính theo mệnh giá)	:	**35.000.000.000** (Ba mươi lăm tỷ) đồng

TỔ CHỨC KIỂM TOÁN

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN & TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)

Số 33 Phan Văn Khoẻ, Phường 13, Quận 5, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: (84-8) 38389099 *Fax: (84-8) 38389119*

TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)

Số 194 Nguyễn Công Trứ, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận I, Tp.Hồ Chí Minh
Điện thoại : (08) 39144290 *Fax : (08) 39142295*
Email: www.ors@ors.com.vn website: www.ors.com.vn

MỤC LỤC

PHẦN I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO 1
1. Rủi ro về kinh tế 1
2. Rủi ro về pháp luật 1
3. Rủi ro về đặc thù 2
4. Rủi ro khác 2

PHẦN II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH 3
1. Tổ chức niêm yết 3
2. Tổ chức tư vấn 3

PHẦN III. CÁC KHÁI NIỆM 4

PHẦN IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT 5
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển 5
2. Cơ cấu tổ chức Công ty 8
3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty 9
4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ: 12
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết 13
6. Hoạt động kinh doanh 14
7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh 24
8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành 26
9. Chính sách đối với người lao động trong Công ty 28
10. Chính sách cổ tức 29
11. Tình hình hoạt động tài chính 30
12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng 37
13. Tài sản 48
14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo 52
15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức 54
16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức niêm yết 55
17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty 55

PHẦN V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT 56
1. Loại chứng khoán 56
2. Mệnh giá 56
3. Tổng số chứng khoán niêm yết 56
4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức niêm yết 56
5. Phương pháp tính giá 57
6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài 57
7. Các loại thuế có liên quan 58

PHẦN VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT .61
1. Tổ chức niêm yết 61
2. Tổ chức kiểm toán 61
3. Tổ chức tư vấn 61

PHẦN I. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế

Quá trình phát triển và hội nhập của nền kinh tế Việt Nam gắn kết với những biến đổi của nền kinh tế Thế giới và do vậy kinh tế trong nước sẽ gánh chịu nhiều yếu tố rủi ro mang tính hệ thống. Sự thay đổi của nền kinh tế Thế giới sẽ gây những ảnh hưởng nhất định đối với nền kinh tế trong nước và hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp.

Đối với nền kinh tế trong nước, sự phát triển tất yếu sẽ dẫn đến những thay đổi về chính sách kinh tế nói chung. Các chính sách kinh tế vĩ mô như chính sách tiền tệ, chính sách tài khóa, tốc độ tăng trưởng kinh tế, hay lạm phát đều sẽ gây ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp. Riêng đối với Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn (Hotraco), hoạt động kinh doanh của công ty bị ảnh hưởng trực tiếp từ nhu cầu cho sản xuất và tiêu dùng xăng dầu. Các mảng hoạt động khác của Hotraco cũng phụ thuộc rất nhiều vào sức tiêu dùng của người dân.

2. Rủi ro về pháp luật

Là một doanh nghiệp Nhà nước sau khi chuyển sang hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần thì Công ty chịu sự tác động của các văn bản pháp luật về cổ phần hóa, các văn bản pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán. Hiện nay, hệ thống văn bản Pháp luật Việt Nam đang trong quá trình hoàn thiện nên còn nhiều biến động, những thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và điều này ít nhiều cũng ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ngoài ra chính sách của Nhà nước trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và kinh doanh bất động sản như thuế suất, thuế tiêu thụ đặc biệt, giá định hướng, chính sách quản lý vĩ mô ....khi thay đổi, điều chỉnh cũng ảnh hưởng đến hoạt động của ngành và của Công ty. Hướng tới việc gia nhập các tổ chức kinh tế thế giới, Nhà nước đã ban hành một số chính sách nhằm ổn định đầu mối nhập khẩu, ổn định mạng lưới phân phối, đảm bảo dự trữ và bình ổn giá xăng dầu trong nước, tiến tới dùng các biện pháp kinh tế hành chính để điều tiết thị trường xăng dầu trong nước và không bù lỗ cho các doanh nghiệp đầu mối nhằm tăng cường sức cạnh tranh của các doanh nghiệp Việt Nam trong ngành.

3. Rủi ro về đặc thù

a. Rủi ro kinh doanh xăng dầu

Do đặc thù hoạt động trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu, nên kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty bị ảnh hưởng trực tiếp và rất lớn từ giá xăng dầu thế giới cũng như giá bán của các doanh nghiệp đầu mối cung cấp xăng dầu. Giá xăng dầu thế giới và trong nước liên tục biến động là một rủi ro đối với hoạt động kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh đòi hỏi công ty luôn phải lưu trữ xăng dầu trong kho, trong các cửa hàng xăng dầu nên nguy cơ cháy nổ, hỏa hoạn luôn luôn tiềm ẩn. Việc tuân thủ các quy định về phòng cháy chữa cháy được đòi hỏi rất nghiêm ngặt. Khi sự cố xảy ra có thể gây ra những thiệt hại nghiêm trọng về tài sản và con người. Đề phòng rủi ro này Công ty đã đăng ký bảo hiểm hoả hoạn và các rủi ro khác nhằm bảo đảm hạn chế tối đa thiệt hại tài chính cho Công ty.

b. Kinh doanh bất động sản

Rủi ro kinh doanh xây dựng, kinh doanh căn hộ và bất động sản bắt nguồn từ giá của các yếu tố đầu vào của ngành xây dựng như ximăng, sắt thép,... làm ảnh hưởng đến chi phí tăng giá vốn đầu vào đối với sản phẩm căn hộ của công ty dự kiến thực hiện trong tương lai. Rủi ro của ngành này còn bắt nguồn từ chính sách phát triển kinh tế của Việt Nam nói chung cũng như chính sách phát triển kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng. Về phía công ty để giảm thiểu rủi ro này công ty sẽ chú trọng nghiên cứu nhu cầu của khách hàng, thận trọng xem xét những rủi ro có thể ảnh hưởng đến hiệu quả của dự án, liên kết với các doanh nghiệp cùng ngành để thực hiện dự án nhằm mang lại lợi ích cho cả khách hàng và doanh nghiệp.

c. Kinh doanh chợ và giết mổ gia súc

Hiện tại, hoạt động kinh doanh chợ và giết mổ gia súc công ty cho các đối tác thuê với hợp đồng thuê dài hạn nên rủi ro của hoạt động này đến kết quả hoạt động kinh doanh của công ty là rất thấp.

4. Rủi ro khác

Công ty còn có thể chịu nhiều rủi ro khác như một số rủi ro mang tính bất khả kháng ít có khả năng xảy ra nhưng nếu xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như thiên tai (hạn hán, lụt lội...), chiến tranh, hay dịch bệnh...

PHẦN II. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÁO BẠCH

1. Tổ chức niêm yết

HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
Ông **LÊ VĂN MỴ**	Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc
Ông **TÔ VĂN LIÊM**	Phó Tổng Giám đốc
Ông **NGUYỄN NGỌC THẢO**	Phó Tổng Giám đốc
Bà **LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP**	Kế toán trưởng
Ông **LÊ VĂN TÈO**	Trưởng Ban Kiểm soát

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản cáo bạch này là phù hợp với thực tế mà chúng tôi được biết, hoặc đã điều tra, thu thập một cách hợp lý.

2. Tổ chức tư vấn

Người được ủy quyền đại diện theo pháp luật:

Bà **VŨ HỒNG HẠNH** - Chức vụ: **Tổng Giám đốc**

Bản cáo bạch này là một phần của hồ sơ đăng ký niêm yết do Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông tham gia lập trên cơ sở hợp đồng tư vấn với Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn. Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trên Bản cáo bạch này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng dựa trên cơ sở các thông tin và số liệu do Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn cung cấp.

PHẦN III. CÁC KHÁI NIỆM

Công ty/Doanh nghiệp/Tổ chức niêm yết/HOTRACO	: Công ty cổ phần Thương mại Hóc Môn
UBCKNN	: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
SGDCK HN	: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
ĐHĐCĐ	: Đại hội đồng cổ đông
HĐQT	: Hội đồng Quản trị
TGĐ	: Tổng giám đốc
BKS	: Ban kiểm soát
Tổ chức tư vấn, ORS	: Công ty Cổ phần Chứng khoán Phương Đông
Điều lệ Công ty	: Điều lệ Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
UBND	: Ủy ban nhân dân
TNHH	: Trách nhiệm hữu hạn
CHXD	: Cửa hàng xăng dầu
TMĐT	: Thương mại – Đầu tư
TSCĐ	: Tài sản cố định
LNST	: Lợi nhuận sau thuế
Thuế TNDN	: Thuế Thu nhập doanh nghiệp

PHẦN IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC NIÊM YẾT

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

a. Lịch sử hình thành

Tiền thân của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn là Công ty Thương mại – Đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn.

Trên thực tế, Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn đã hình thành và đi vào hoạt động từ năm 1979 với tên gọi là Xí nghiệp đại lý cung ứng vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn (trực thuộc Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn) trên cơ sở sáp nhập hai đơn vị: Trạm Xăng dầu số 9 (trực thuộc Công ty Xăng dầu Thành phố Hồ Chí Minh) và Trạm Vật tư nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh (trực thuộc Công ty Vật tư nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh).

Đến năm 1985, Xí nghiệp đại lý cung ứng vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn được chuyển thành Công ty Vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn (trực thuộc Ủy ban nhân dân Huyện Hóc Môn) theo Quyết định số 39/QĐ-UB ngày 12 tháng 03 năm 1985 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Thi hành Nghị định số 388/HĐBT của Hội đồng Bộ trưởng (nay là Chính phủ) Công ty được thành lập lại theo Quyết định số 199/QĐ-UB ngày 01 tháng 12 năm 1992 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 103267 ngày 02 tháng 01 năm 1993 của Trọng tài kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh.

Đến năm 1998, Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn được thành lập trên cơ sở sáp nhập Công ty Thương mại – dịch vụ Huyện Hóc Môn vào Công ty vật tư tổng hợp Huyện Hóc Môn, theo Quyết định số 497/QĐ-UB-KT ngày 02 tháng 02 năm 1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 103465 ngày 20 tháng 03 năm 1998 của Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn chính thức chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn theo Quyết định số 7508/QĐ-UB ngày 14 tháng 11 năm 2001 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 4103000761 do Sở Kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 31 tháng 12 năm 2001.

Với sự nổ lực phấn đấu vươn lên của tập thể người lao động Công ty trong suốt hơn 30 năm qua, đặc biệt là trong những năm đầu cổ phần hoá Công ty đã được các cấp lãnh đạo của thành phố, Nhà nước ghi nhận và tặng thưởng các danh hiệu cao quý:

- Năm 1991 được Hội đồng nhà nước tặng Huân chương lao động hạng ba.
- Năm 2000 được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhì.
- Năm 2007 được Chủ tịch nước tặng Huân chương lao động hạng nhất.

Qua thời gian hoạt động dưới hình thức Công ty cổ phần, Công ty đã có sự phát triển cả về lượng lẫn về chất với tốc độ phát triển bình quân 24%/năm và ngành nghề kinh doanh được mở rộng.

b. Giới thiệu về Công ty:

Tên công ty	:	CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN
Tên giao dịch quốc tế	:	HOCMON TRADE JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	HOTRACO
Địa chỉ	:	Số 53/1D đường Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh
Điện thoại	:	(84-8) 38913942 - Fax: (84-8) 3910457
Website	:	www.hotraco.com.vn
Mã số thuế	:	0302481483
Vốn điều lệ	:	35.000.000.000 (Ba mươi lăm tỷ) đồng.
Logo	:	
Tài khoản ngân hàng	:	**6140.4311.01.100018** tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn – Chi nhánh Hóc Môn

c. Quá trình tăng vốn từ khi cổ phần hóa đến nay:

Trong quá trình hoạt động, để đáp ứng như cầu vốn cho sản xuất kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã thực hiện các đợt điều chỉnh tăng vốn điều lệ như sau:

Thời điểm	Vốn Điều lệ	Giá trị tăng	Phương thức	Ghi chú
31/12/2001	14.000.000.000 đồng (Mười bốn tỷ đồng)		Cổ phần hóa doanh nghiệp Nhà nước	Chuyển đổi từ Công ty TMĐT tổng hợp Huyện Hóc Môn
04/09/2007	17.500.000.000 đồng (Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng)	3.500.000.000 đồng (Ba tỷ năm trăm triệu đồng)	Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển	Theo Quyết định 42/2007/NQ-ĐHĐCĐ ngày 20/07/2007. Đã báo cáo UBCK trước và sau khi phát hành.
17/11/2009	35.000.000.000 đồng (Ba mươi lăm tỷ năm đồng)	17.500.000.000 đồng (Mười bảy tỷ năm trăm triệu đồng)	Phát hành cổ phiếu thưởng để tăng vốn điều lệ từ nguồn Quỹ đầu tư phát triển và lợi nhuận chưa phân phối	Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2009 ngày 02/10/2009. Đã báo cáo cho UBCK trước phát hành, và sau khi phát hành (26/11/2009).

d. Ngành nghề kinh doanh

- Bán buôn và bán lẻ hàng công nghệ phẩm, thực phẩm, hàng tiêu dùng, nông hải sản;
- Kinh doanh dịch vụ ăn uống, dịch vụ sinh hoạt, dịch vụ du lịch;
- Kinh doanh, cung ứng vật tư kỹ thuật: xăng dầu, nhớt, mỡ công nghiệp, kim khí điện máy, vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh hàng nông lâm thủy hải sản, thực phẩm, tiểu thủ công nghiệp, hàng mỹ nghệ để xuất khẩu và tiêu thụ nội địa;
- Kinh doanh dịch vụ khách sạn, nhà trọ;
- Xuất khẩu máy móc, thiết bị, vật tư nhiên liệu, hàng hóa; Dịch vụ xuất nhập khẩu;
- Xây dựng (dân dụng, công nghiệp, giao thông công chánh) và kinh doanh nhà;
- Mua bán vật tư bảo vệ thực vật, thuốc bảo vệ thực vật, phương tiện vận tải đường bộ;
- Vận tải xăng dầu đường bộ; Karaoke; Giết mổ gia súc; cho thuê mặt bằng, văn phòng, kho, ki ốt;
- Kinh doanh bất động sản.

2. Cơ cấu tổ chức Công ty

Cơ cấu tổ chức của Công ty hiện tại gồm: Văn phòng chính, Công ty con và hệ thống các chi nhánh cửa hàng trực thuộc.

Văn phòng Công ty:

Địa chỉ : Số 53/1D đường Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 8915294 - 8913942 Fax: (84-8) 8910457

Công ty con – Công ty TNHH Quản lý và Kinh doanh chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn.

Địa chỉ: 14/7A đường Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 1, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Điện thoại: (84-8) 37183999 - 37183789 Fax: (84-8) 37183000

Hệ thống các cửa hàng trực thuộc:

Stt	*Tên cửa hàng*	*Địa chỉ*	*Điện thoại*
1	Cửa hàng xăng dầu Số 1	7A1 Quốc lộ 22, Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn. TPHCM	(08) 38914165
2	Cửa hàng xăng dầu Số 2 – Đông Thạnh	3/35B đường Đặng Thúc Vịnh, Ấp 1, Xã Đông Thạnh, Huyện Hóc Môn. TPHCM	(08) 37113506
3	Cửa hàng xăng dầu Số 3	19 đường Lê Lợi, Khu phố 4, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37103112
4	Cửa hàng xăng dầu Thị Trấn	88 đường Bà Triệu, Khu phố 4, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37103635
5	Cửa hàng xăng dầu Lam Sơn	30F Quốc lộ 22, Ấp Thống nhất 1, Xã Tân Thới Nhì, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37132338
6	Cửa hàng xăng dầu Bà Điểm 1	66/7D Quốc lộ 22, Ấp Đông Lân, Xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 38832822
7	Cửa hàng xăng dầu Bà Điểm 2	14/1B đường Phan Văn Hớn, Ấp Tiền Lân, Xã Bà Điểm, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37125481
8	Cửa hàng xăng dầu Trung Mỹ Tây	2 đường Tô Ký, Ấp Trung Chánh, Xã Trung Chánh, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37182572
9	Cửa hàng xăng dầu Tân Xuân	1/2 Quốc lộ 22, Ấp Chánh, xã Tân Xuân, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 38914045

Stt	Tên cửa hàng	Địa chỉ	Điện thoại
10	Cửa hàng xăng dầu Thới Tam Thôn	30/4 đường Tô Ký, Ấp Nam Thới, Xã Thới Tam Thôn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37102003
11	Cửa hàng xăng dầu Tân Chánh Hiệp	2/7A đường Tô Ký, Khu phố 2, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, TPHCM	(08) 37156063
12	Cửa hàng xăng dầu Tân Hiệp	Ấp Tân Thới 1, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 37105559
13	Nhà hàng ăn uống Hương Cau	3/27 Quốc lộ 22, Khu phố 2, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 38910474
14	Lò giết mổ gia súc Trung tâm Huyện Hóc Môn	Ấp Tân Thới 1, Xã Tân Hiệp, Huyện Hóc Môn, TPHCM	(08) 38915980

3. Cơ cấu bộ máy quản lý của Công ty

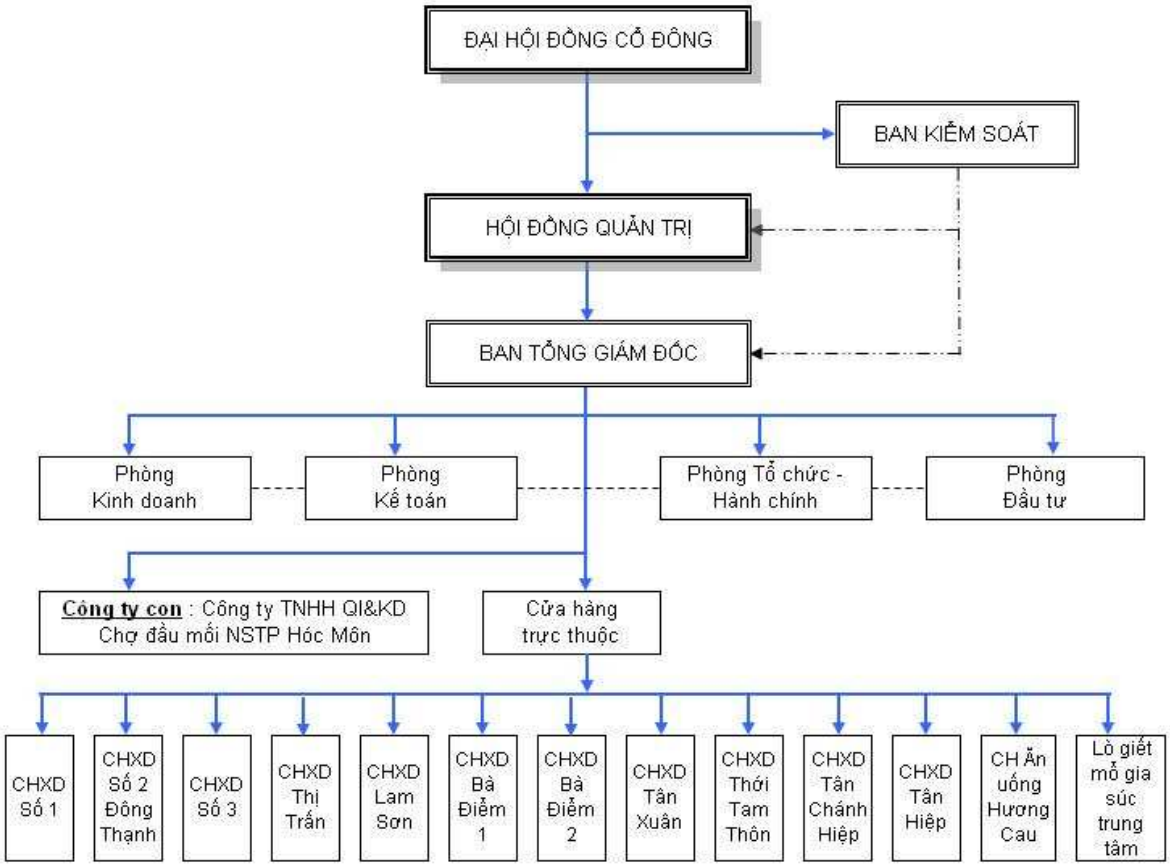

→ : Quan hệ chỉ đạo điều hành
-------- : Quan hệ chức năng
-------► : Quan hệ kiểm soát

Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông quyết định những vấn đề được Luật pháp và điều lệ Công ty quy định. Đặc biệt các cổ đông sẽ thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo.

Hội đồng quản trị:

Là cơ quan quản lý cao nhất của Công ty, quản trị Công ty giữa hai kỳ Đại hội đồng cổ đông. Các thành viên Hội đồng quản trị được cổ đông bầu. Hội đồng quản trị đại diện cho cổ đông, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng Giám đốc điều hành và những người quản lý khác. Quyền và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị do Luật pháp và Điều lệ Công ty, các quy chế nội bộ của Công ty và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông quy định.

Danh sách Hội đồng quản trị:

Stt	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1.	Ông **LÊ VĂN MỴ**	Chủ tịch Hội đồng quản trị
2.	Ông **NGUYỄN NGỌC THẢO**	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị
3.	Ông **TÔ VĂN LIÊM**	Thành viên Hội đồng quản trị
4.	Ông **ĐẶNG DUY QUÂN**	Thành viên Hội đồng quản trị
5.	Bà **LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP**	Thành viên Hội đồng quản trị
6.	Ông **NGUYỄN BĂNG TÂM**	Thành viên Hội đồng quản trị

Ban Kiểm soát:

Ban kiểm soát là cơ quan trực thuộc Đại hội đồng cổ đông, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Ban Kiểm soát có nhiệm vụ kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp trong điều hành hoạt động kinh doanh, báo cáo tài chính của Công ty. Ban Kiểm soát hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

Danh sách Ban kiểm soát:

Stt	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1.	Ông **LÊ VĂN TÈO**	Trưởng Ban Kiểm soát
2.	Ông **MAI VĂN TRƯỜNG**	Thành viên Ban Kiểm soát
3.	Ông **PHAN MINH XINH**	Thành viên Ban Kiểm soát

Ban Tổng Giám đốc:

Tổng Giám đốc điều hành là người đại diện theo pháp luật của Công ty, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

Các Phó Tổng Giám đốc là người giúp việc cho Tổng Giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết những công việc đã được Tổng Giám đốc uỷ quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ của Công ty.

Danh sách Ban Tổng Giám đốc

Stt	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1.	Ông **LÊ VĂN MỴ**	Tổng Giám đốc
2.	Ông **NGUYỄN NGỌC THẢO**	Phó Tổng Giám đốc
3.	Ông **TÔ VĂN LIÊM**	Phó Tổng Giám đốc

Các phòng nghiệp vụ:

Các phòng nghiệp vụ có chức năng tham mưu và giúp việc cho Ban Tổng Giám đốc, trực tiếp điều hành theo chức năng chuyên môn và chỉ đạo của Ban Giám đốc.

Công ty hiện có 4 phòng nghiệp vụ với chức năng chính được quy định như sau:

- ***Phòng Tổ chức - Hành chính:*** có chức năng xây dựng phương án kiện toàn bộ máy tổ chức trong Công ty, quản lý nhân sự, thực hiện công tác hành chính quản trị.

- ***Phòng Kinh doanh:*** có chức năng kinh doanh và thực hiện các mục tiêu, phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh để đạt hiệu quả cao nhất.

- ***Phòng Kế toán:*** có chức năng trong việc lập kế hoạch sử dụng và quản lý nguồn tài chính của Công ty, phân tích các hoạt động kinh tế, tổ chức công tác hạch toán kế toán theo đúng chế độ kế toán - thống kê và chế độ quản lý tài chính của Nhà nước.

- ***Phòng Đầu tư:*** có chức năng tham mưu hoạch định chiến lược và quản lý các công trình đầu tư xây dựng cơ bản, các hoạt động đầu tư về máy móc, thiết bị của Công ty.

4. Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty, danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ:

a. Danh sách sổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của công ty tại ngày 30/11/2009

Stt	*Tên cổ đông*	*Địa chỉ*	*Số ĐKKD*	*Số cổ phần*	*Tỷ lệ (%)*	*Ghi chú*
1	Tổng Công ty Bến Thành	27 Nguyễn Trung Trực, Quận I, Tp.HCM	4106000101	700.000	20,00%	Cổ đông Nhà nước
2	Công ty Xăng Dầu Khu Vực II	15 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM	4106000263	350.000	10,00%	
	Tổng Cộng			**1.350.000**	**30,00%**	

Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/11/2009

b. Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ tại ngày 30/11/2009

Stt	*Tên cổ đông*	*Địa chỉ*	*Số lượng cổ phần*	*Tỷ lệ nắm giữ*
1	**Vốn Nhà nước : Tổng Công ty Bến Thành quản lý** Người đại diện: - Ông Lê Văn Mỵ (50%) - Ông Nguyễn Băng Tâm (40%) - Bà Lê Thị Mộng Điệp (10%)	8A Đồng Tiến, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TPHCM	700.000	20,00%
2	Ông **Lê Văn Mỵ**	8A Đồng Tiến, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, TPHCM	17.500	0,50%
3	**Công ty Xăng dầu khu vực II** Người đại diện: Ông Đặng Duy Quân	15 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM	350.000	10,00%
4	**Ông Nguyễn Ngọc Thảo**	1/3A Quang Trung, Khu phố 7, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	42.500	1,21%
5	Ông **Tô Văn Liêm**	12A Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, TPHCM	12.500	0,36%
6	Bà **Nguyễn Thị Ngọc Thành**	A.28B KP2, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, TPHCM	6.500	0,19%
7	**Và 139 cổ đông khác**		2.371.000	67,74%

Nguồn: Theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/11/2009

Theo Khoản 5, Điều 84, Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 ngày 29 tháng 11 năm 2005 quy định thì trong thời hạn 3 năm, kể từ ngày 31/12/2001 cổ đông sáng lập chỉ được chuyển nhượng cổ phần phổ thông của mình cho người không phải là cổ đông sáng lập nếu được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Sau thời hạn nêu trên các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đều được bãi bỏ. Như vậy, đến thời điểm này các hạn chế chuyển nhượng cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập đã được bãi bỏ.

c. Cơ cấu cổ đông tại ngày 30/11/2009

Stt	Tên cổ đông	Số cổ đông	Số cổ phần sở hữu	Giá trị	% vốn điều lệ
I.	**Trong nước**	**144**	**3.500.000**	**35.000.000.000**	**100%**
	Tổ chức	4	1.085.000	10.850.000.000	31,00%
	Cá nhân	140	2.415.000	24.150.000.000	69,00%
	Trong đó:				
	1. Cổ đông nhà nước	1	700.000	7.000.000.000	20,00%
	2. Cổ đông trong Công ty	83	1.371.150	13.711.500.000	39,18%
	- HĐQT, BGĐ, BKS, KTT	7	269.240	2.692.400.000	7,69%
	- CBCNV	76	1.101.910	11.019.100.000	31,48%
	- Cổ phiếu quỹ	-	-	-	-
	3. Cổ đông bên ngoài	60	1.428.850	14.288.500.000	40,82%
II	**Nước ngoài**	-	-	-	-
	Tổ chức	-	-	-	-
	Cá nhân	-	-	-	-
Tổng cộng		**144**	**3.500.000**	**35.000.000.000**	**100%**

Nguồn: Tổng hợp theo danh sách cổ đông chốt ngày 30/11/2009

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết

a. Danh sách công ty nắm cổ phần chi phối đối với tổ chức niêm yết

Không có

b. Công ty do tổ chức niêm yết nắm cổ phần chi phối

Tên công ty : CÔNG TY TNHH QUẢN LÝ VÀ KINH DOANH CHỢ ĐẦU MỐI NÔNG SẢN THỰC PHẨM HÓC MÔN

Tên tiếng Anh : HOCMON AGRICULTURE WHOLESALE MARKET COMPANY LIMITED.

Tên viết tắt	:	HOCMON AGROMARKET Co. LTD
Địa chỉ	:	14/7A đường Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 1, Xã Xuân Thới Đông, Huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại	:	(84-8) 37 183 999 – 37 183 789 Fax: (84-8) 37 183 000
Email	:	hocmonagromaket@vnn.vn
Vốn điều lệ	:	1.400.000.000 đồng (Một tỷ bốn trăm triệu đồng)
Ngày thành lập	:	Theo giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh sô 4104000073 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 07/10/2003.

Tỷ lệ vốn điều lệ mà Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn nắm giữ : 100%

c. Công ty liên kết, liên doanh:

Tên công ty	:	CÔNG TY CỔ PHẦN SÀN GIAO DỊCH BẤT ĐỘNG SẢN BẾN THÀNH
Tên tiếng Anh	:	BEN THANH FLOOR TRANSACTION PROPERTY JOINT STOCK COMPANY
Tên viết tắt	:	BEN THANH PROPERTY JSC
Địa chỉ	:	360D đường Bến Vân Đồn, Phường 1, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.
Điện thoại	:	(84-8) 22423804 Fax: (84-8) 54113883
Vốn điều lệ	:	8.000.000.000 đồng (Tám tỷ đồng)

Số vốn mà Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn góp là 1.000.000.000 đồng, tương đương 12,5% vốn Điều lệ Công ty Cổ phần sàn giao dịch bất động sản Bến Thành.

6. Hoạt động kinh doanh

a. Sản phẩm - dịch vụ chính

- ***Hoạt động kinh doanh xăng dầu:*** Ngoài mạng lưới bán lẻ gồm 12 cửa hàng xăng dầu trên địa bàn huyện Hóc Môn và Quận 12, Công ty còn làm tổng đại lý cho các doanh nghiệp đầu mối nhập khẩu xăng dầu như Công ty Xăng dầu khu vực II

(PETROLIMEX SAIGON)… để cung cấp cho hơn 40 đại lý bán lẻ trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là hoạt động mang lại doanh thu và lợi nhuận chủ yếu cho Công ty trong suốt thời gian qua.

- ***Hoạt động quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn:*** đây là một trong ba Chợ đầu mối của thành phố Hồ Chí Minh với quy mô 227 điểm kinh doanh bán buôn rau, củ, quả…(khai trương ngày 23/11/2003) và 50 điểm kinh doanh bán buôn thịt heo (khai trương ngày 15/05/2008), thu hút hơn 1.500 thương nhân và lao động đến hoạt động kinh doanh tại chợ dưới sự quản lý và kinh doanh của Công ty TNHH một thành viên Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn (Công ty con do Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đầu tư 100% vốn). Hiện nay, Chợ đi vào hoạt động ổn định và có hướng phát triển rất tốt và lâu dài.

- ***Hoạt động kinh doanh bất động sản:*** để phục vụ cho nhu cầu tái định cư khi đầu tư Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, Công ty được giao nhiệm vụ chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng Khu dân cư Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn với quy mô 12,5 hecta, theo quy hoạch có 476 nền nhà, trong đó 70% để phục vụ nhu cầu tái định cư của các hộ dân bị ảnh hưởng trong các dự án của Công ty và 30% còn lại Công ty được phép kinh doanh chuyển nhượng quyền sử dụng đất để thu hồi vốn đầu tư. Ngoài ra, Công ty còn có các dự án khác đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua sẽ nêu cụ thể ở phần sau. Hiệu quả của hoạt động này đã đóng góp rất lớn cho hiệu quả chung của Công ty từ năm 2008 trở về sau.

- ***Hoạt động gia công giết mổ gia súc:*** Công ty hiện đang quản lý và khai thác Lò giết mổ gia súc trung tâm với diện tích 6.500 m^2, với quy trình giết mổ treo công suất 1.000 con/ngày, đúng theo quy định của ngành thú y và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm. Hiện nay các thương nhân hoạt động lại Lò cung cấp số lượng thịt heo cho huyện Hóc Môn, quận Tân Bình và các vùng lân cận trong thành phố.

- ***Hoạt động nhà hàng ăn uống:*** Công ty sở hữu một nhà hàng Hương Cau có quy mô trên diện tích 457 m^2, chuyên phục vụ tiệc cưới, hội nghị, karaoke … Công ty đang có dự án nâng cấp và mở rộng diện tích của nhà hàng này lên gấp đôi và đa dạng hóa các loại hình phục vụ.

- **Cơ cấu doanh thu - giá vốn các hoạt động của Công ty qua các năm**

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu năm 2009	
	Doanh thu	Giá vốn	Doanh thu	Giá vốn	Doanh thu	Giá vốn
Xăng dầu	745.822	735.217	776.857	760.179	318.568	308.434
Ăn uống	1.702	1.109	2.045	1.285	1.683	1.063
Kinh doanh BĐS	4.504	6.494	77.655	52.619	22.956	5.780
Hoạt động chợ	19.542	10.673	30.364	13.887	30.403	13.395
Giết mổ gia súc	1.892	0	2.533	0	2.795	0
Khác	1.946	938	2.855	1.107	220	0
Cộng	**775.408**	**754.431**	**892.309**	**829.077**	**376.625**	**328.672**

Nguồn: Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2008, và báo cáo 9 tháng 2009 do công ty lập

Biểu đồ biến động doanh thu, giá vốn, lãi gộp qua các năm

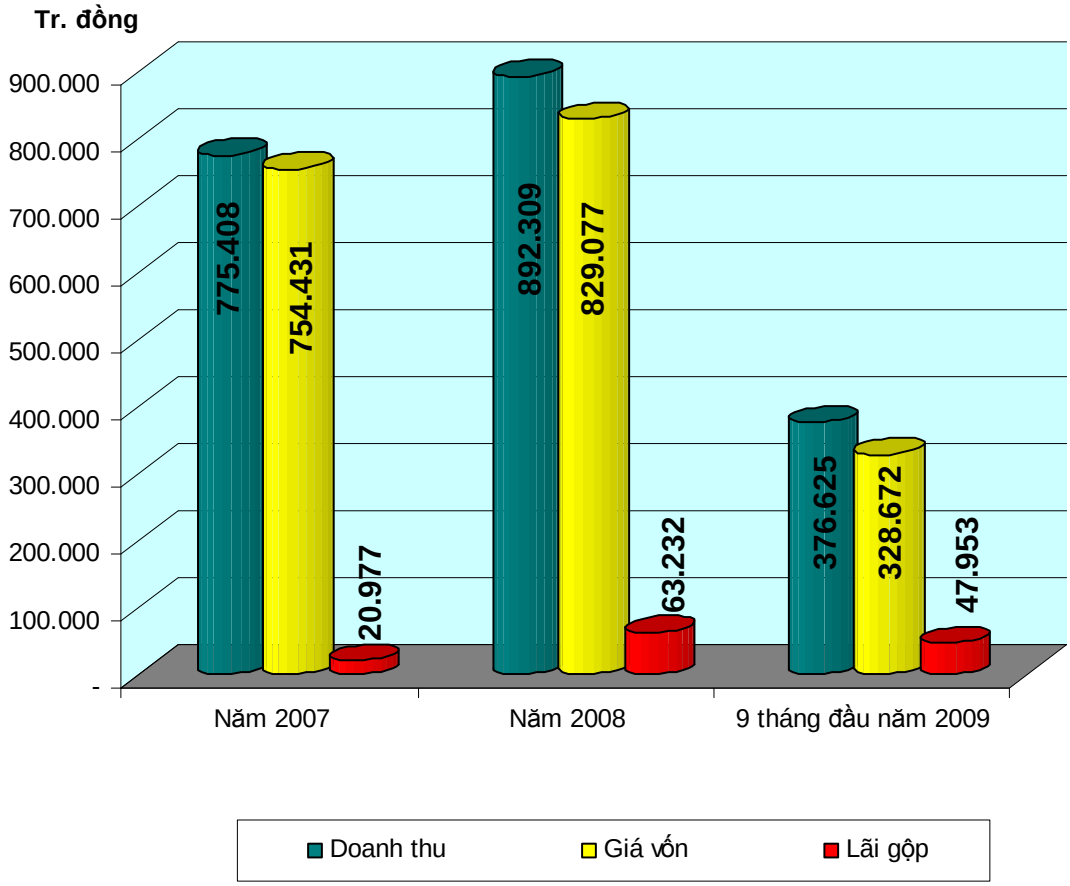

Tỷ trọng doanh thu qua các năm

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu năm 2009	
	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng	Doanh thu	Tỷ trọng
Xăng dầu	745.822	96,18%	776.857	87,06%	318.568	84,58%
Ăn uống	1.702	0,22%	2.045	0,23%	1.683	0,45%
Kinh doanh BĐS	4.504	0,58%	77.655	8,70%	22.956	6,10%
Hoạt động chợ	19.542	2,52%	30.364	3,40%	30.403	8,07%
Giết mổ gia súc	1.892	0,24%	2.533	0,28%	2.795	0,74%
Khác	1.946	0,25%	2.855	0,32%	220	0,06%
Cộng	**775.408**	**100%**	**892.309**	**100%**	**376.625**	**100%**

Nguồn: Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2008, và báo cáo 9 tháng 2009 do công ty lập

Biểu đồ tỷ trọng doanh thu các hoạt động năm 2008 của Công ty

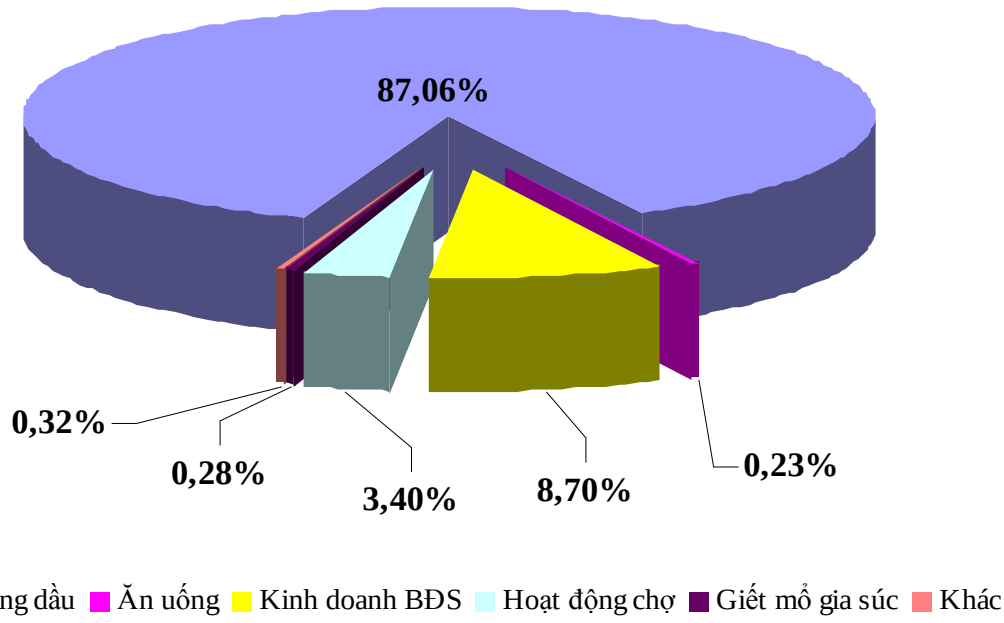

Tỷ trọng lãi gộp qua các năm

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2007		Năm 2008		9 tháng đầu năm 2009	
	Lãi gộp	Tỷ trọng	Lãi gộp	Tỷ trọng	Lãi gộp	Tỷ trọng
Xăng dầu	10.605	50,55%	16.678	26,38%	10.134	21,13%
Ăn uống	593	2,83%	760	1,20%	620	1,29%
Kinh doanh BĐS	(1.990)	-9,49%	25.036	39,59%	17.176	35,82%
Hoạt động chợ	8.869	42,28%	16.477	26,06%	17.008	35,47%
Giết mổ gia súc	1.892	9,02%	2.533	4,01%	2.795	5,83%
Khác	1.008	4,81%	1.748	2,76%	220	0,46%
Cộng	**20.977**	**100%**	**63.232**	**100%**	**47.953**	**100%**

Nguồn: Theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán, và báo cáo 9 tháng 2009 do công ty lập

Biểu đồ tỷ trọng lãi gộp các hoạt động năm 2008 của Công ty

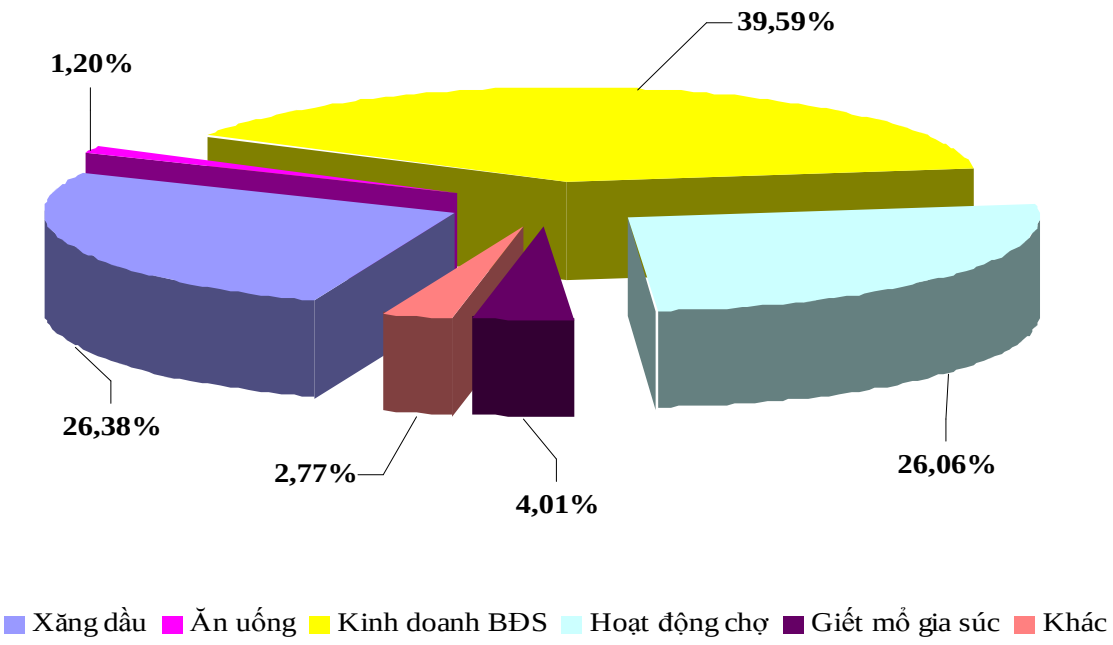

b. Nguyên vật liêu

- Nguồn nguyên vật liệu

Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu: Các nhà cung cấp các sản phẩm xăng dầu cho Công ty là các doanh nghiệp có chức năng kinh doanh nhập khẩu xăng dầu (doanh nghiệp xăng dầu đầu mối) như sau:

Stt	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	Điện thoại
1	Công ty Xăng dầu Khu vực II (PETROLIMEX SAIGON)	15 Lê Duẩn, Quận 1, TP.HCM.	08-38292081
2	Công ty dầu khí TP.HCM (SAIGON PETRO)	27 Nguyễn Thông, Q3, TP.HCM.	08-38488733
3	Chi nhánh Công ty Xăng dầu Quân đội tại TPHCM	190 Quang Trung, Phường 10, Quận Gò Vấp, TP.HCM	08-39895650
4	Công ty Cổ phần Dầu khí Mêkong (PETROMEKONG)	174 Trần Hưng Đạo, Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ	071-3810817
5	Xí nghiệp Xăng dầu Dầu khí Sài Gòn – Tổng công ty dầu Việt Nam Cty TNHH một thành viên	Lầu 7, Tòa nhà Citilight, 45 Võ Thị Sáu, Quận 1, TP.HCM	08-38201824

Nhìn chung, nguồn cung cấp nhiên liệu cho Công ty khá ổn định, do xăng dầu là mặt hàng chiến lược thiết yếu phục vụ cho nhu cầu xã hội được Nhà nước quy định là mặt hàng kinh doanh có điều kiện và thống nhất quản lý về đầu mối xuất nhập khẩu, giá cả, số lượng nhập khẩu, lượng dự trữ .... Các nhà cung cấp vật tư đều là các đối tác có mối quan hệ lâu năm ổn định với Công ty.

Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: Yếu tố đầu vào chính của Công ty là chi phí đền bù giải phóng mặt bằng, chi phí hỗ trợ giải phóng mặt bằng cho người dân để có thể tạo ra quỹ đất nằm trong các dự án được quy hoạch. Tùy theo đặc điểm thực hiện mà mỗi dự án có giá đền bù giải phóng mặt bằng khác nhau.

Một yếu tố đầu vào khác của Công ty là chi phi xây lắp, các chi phí kiến thiết cơ bản khác (chi phi tư vấn khảo sát, thiết kế, tư vấn giám sát, bảo hiểm…) để thực hiện các hạng mục công trình trong các dự án. Qua thời gian hoạt động trong lĩnh vực đầu tư bất động sản. Công ty đã tạo được mối quan hệ tốt đẹp với nhiều nhà tư vấn, đơn vị thi công … và cùng với việc luôn thanh toán đúng thời hạn nên Công ty đã và đang duy trì được sự ổn định về nguồn đầu vào này.

Đối với hoạt động quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn: Nguồn hàng hóa mà các thương nhân đưa vào kinh doanh tại Chợ chủ yếu là các loại rau, củ, quả (khu nhà lồng chợ nông sản thực phẩm) và thịt heo (khu nhà lồng chợ thịt).

Nguồn hàng rau, củ, quả được cung cấp từ các huyện của thành phố như Hóc Môn, Củ Chi… và các tỉnh như Đà Lạt (Lâm Đồng), Long An, Tây Ninh, Tiền Giang…

Nguồn cung cấp thịt heo (đã qua giết mổ) kinh doanh tại Chợ chủ yếu từ Lò giết mổ gia súc trung tâm huyện Hóc Môn (do Công ty quản lý) và các lò giết mổ trên địa

bàn thành phố. Nguồn hàng này rất ổn định và chỉ bị ảnh hưởng khi có phát sinh dịch bệnh trên gia súc (lở mồm long móng, heo tai xanh…).

Với đặc thù là một trong ba Chợ đầu mối về nông sản thực phẩm và thịt heo của Thành phố Hồ Chí Minh nên nguồn hàng cung cấp cho các thương nhân kinh doanh tại Chợ rất dồi dào, đa dạng và ổn định.

Đối với hoạt động gia công giết mổ gia súc: Gia súc (heo) giết mổ tại Lò giết mổ được các thương nhân thu mua tại các trại chăn nuôi trên địa bàn Thành phố và các tỉnh lân cận.

Đối với hoạt động kinh doanh nhà hàng: Nguyên vật liệu chủ yếu cho chế biến là thực phẩm tươi hoặc đã qua chế biến được Công ty mua từ siêu thị hoặc chợ, bên cạnh đó các loại thức uống có nguồn gốc rõ ràng do các đại lý cung cấp.

- **Ảnh hưởng của giá cả nguyên vật liệu tới doanh thu, lợi nhuận:**

Đối với hoạt động kinh doanh xăng dầu: Theo quy chế quản lý kinh doanh xăng dầu hiện nay cho phép các doanh nghiệp định giá bán trên cơ sở giá định hướng của Nhà nước, các doanh nghiệp nhập khẩu xăng dầu phải chịu trách nhiệm về kết quả kinh doanh của mình mà không còn được Nhà nước bù lỗ. Chính phủ chỉ can thiệp thị trường bằng những biện pháp kinh tế hành chính cụ thể. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn làm Tổng đại lý cho Doanh nghiệp xăng dầu đầu mối, và thực hiện giá bán lẻ xăng dầu cho người tiêu dùng do các doanh nghiệp đầu mối quyết định được xác định trên cơ sở đảm bảo ổn định thị trường và đảm bảo lợi ích của doanh nghiệp, người tiêu dùng. Tỷ lệ thù lao bán hàng mà các doanh nghiệp xăng dầu đầu mối dành cho các tổng đại lý sẽ linh hoạt và phù hợp với diễn biến của thị trường trong và ngoài nước. Vì vây, kết quả hoạt động kinh doanh xăng dầu chịu ảnh hưởng bởi tỷ lệ thù lao bán hàng mà các doanh nghiệp xăng dầu đầu mối dành cho Công ty và sản lượng mà công ty phân phối được.

Đối với hoạt động kinh doanh bất động sản: Trong những năm gần đây chi phí đề bù giải tỏa và giá cả các loại vật liệu xây dựng có xu hướng tăng làm cho giá thành sản phẩm bất động sản của Công ty cũng liên tục tăng. Hoạt động kinh doanh bất động sản có đặc thù là vốn đầu tư cho một dự án bất động sản rất lớn, Công ty hiện đang liên doanh liên kết với các đơn vị trong ngành để cùng đầu tư. Mặt khác, công ty có thể huy động vốn từ việc tăng vốn chủ sở hữu của công ty, từ vay các ngân hàng thương mại, từ khách hàng mua bất động sản,… . Việc xác định giá bán sản phẩm trước khi hoàn thành có thể chưa lường hết được sự biến động tăng của giá cả của các loại vật liệu xây dựng và các yếu tố đầu vào khác trong quá trình thực hiện dự án. Điều này có thể làm ảnh hưởng đến lợi nhuận của Công ty.

Đối với hoạt động quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn: Doanh thu của Công ty đối với hoạt động này là từ các hợp đồng cho thuê

điểm kinh doanh được ký kết giữa Công ty và các thương nhân đến kinh doanh tại Chợ. Các hợp đồng này được ký kết trên cơ sở đối tượng được thuê, giá cho thuê được Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh quy định với thời hạn thuê là 50 năm (kể từ năm 2004) và theo quy định thì thu nhập từ các hợp đồng này (sau khi trừ đi chi phí đầu tư) cũng được phân bổ trong thời gian tương ứng. Do đó, doanh thu và lợi nhuận không bị ảnh hưởng về giá cả trong một thời gian dài. Tuy nhiên theo phương thức thanh toán được quy định là thương nhân thanh toán trước 30% và 70% còn lại được thanh toán chậm trong 7 năm, nên yếu tố lạm phát và trượt giá đồng tiền là một yếu tố ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Công ty.

Đối với hoạt động gia công giết mổ gia súc: Thu nhập của Công ty đối với hoạt động này là từ các hợp đồng cho thuê điểm kinh doanh được ký kết hàng năm giữa Công ty và các thương nhân đến hoạt động tại Lò giết mổ gia súc trung tâm.

c. Chi phí sản xuất

- ***Chi phí sản xuất theo bộ phận***

Đơn vị tính : Triệu đồng

Chi tiêu	Năm 2007		Năm 2008		Tăng giảm		9 tháng đầu năm 2009
	Giá trị	% DT	Giá trị	% DT	Giá trị	%	
Giá vốn hàng bán	754.431	97,29%	829.077	92,91%	74.646	9,89%	328.672
Chi phí bán hàng	9.974	1,29%	16.435	1,84%	6.461	64,78%	12.969
Chi phí quản lý DN	5.254	0,68%	16.038	1,80%	10.784	205,25%	13.898
Chi phí tài chính	115	0,01%	139	0,02%	24	20,87%	29
Cộng	**769.774**	**99,27%**	**861.689**	**96,57%**	**91.915**	**11,94%**	**355.568**

Nguồn: Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, và báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Nhận xét đánh giá biến động các khoản mục chi phí qua các năm***

Hoạt động kinh doanh của Công ty trong giai đoạn hiện nay chủ yếu là kinh doanh thương mại thuần túy. Do đó, giá vốn hàng hóa luôn chiếm một tỷ trọng rất lớn.

Trong thời gian qua, Công ty luôn chú trọng giảm chi phí trong hoạt kinh doanh để tăng tính cạnh tranh trên thương trường. Công ty chủ trương giảm thấp nhất các khoản chi phí không hợp lý để tối ưu hóa lợi nhuận thông qua việc xây dựng các định mức một số khoản phí như: công tác phí, phí tiếp khách, phí điện thoại, chi phí điện, nước...

Nhìn chung, chi phí của Công ty ở mức trung bình so với các đơn vị trong ngành trên cùng địa bàn. Điều này thể hiện nỗ lực của Công ty trong việc hạn chế chi phí nhằm tăng lợi nhuận trong kinh doanh và tạo sự cạnh tranh trên thị trường.

d. Trình độ công nghệ

Công ty luôn chú trọng đến việc đổi mới công nghệ nhằm đáp ứng yêu cầu của người tiêu thụ về chuẩn mực phục vụ. Hiện tại, các cửa hàng xăng dầu của Công ty được trang bị công nghệ khá hiện đại với mặt bằng thiết kế rộng rãi, thuận tiện cho xe cộ lưu thông dễ dàng, hệ thống bơm rót thuận tiện, thiết bị đo lường điện tử chính xác, hệ thống phòng cháy chữa cháy an toàn và đảm bảo ngăn ngừa hữu hiệu sự cố. Công ty còn trang bị đội xe chở xăng dầu chuyên dùng nhằm chủ động trong vận chuyển cung cấp nhiên liệu.

Để thực hiện các dự án đầu tư, Công ty đã ký hợp đồng với đơn vị tư vấn thiết kế, giám sát và các nhà thầu có uy tín, kinh nghiệm lâu năm trong ngành từng thực hiện các công trình xây dựng lớn trên địa bàn thành phố và trong cả nước.

e. Tình hình nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới

Trên cơ sở chuyển đổi hình thức doanh nghiệp và đa dạng hóa ngành nghề, sản phẩm đạt hiệu quả, Công ty có cơ hội huy động thêm nguồn vốn để mở rộng chức năng, lĩnh vực hoạt động của mình. Công tác nghiên cứu đề xuất cải tiến các dịch vụ được tiến hành bước đầu tại các đơn vị trực tiếp thực hiện, sau đó được các phòng chuyên môn thẩm định và tiến hành triển khai. Việc đề ra các phương hướng nghiên cứu mở rộng ngành nghề hoạt động, xây dựng thêm các cửa hàng, kho... do Ban Tổng Giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo nghiên cứu và triển khai.

f. Tình hình kiểm tra chất lượng sản phẩm/dịch vụ

- ***Hệ thống quản lý chất lượng đang áp dụng***

Đối với xăng dầu: Công ty có những quy định chặt chẽ về kiểm tra chất lượng hàng hoá cung ứng ra thị trường, kiểm tra các trang thiết bị, dụng cụ đo lường và kiểm tra an toàn phòng cháy chữa cháy. Toàn bộ cán bộ công nhân viên của Công ty đều phải học và nắm vững các nguyên tắc về quản lý chất lượng và các nguyên tắc về an toàn phòng cháy chữa cháy. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự kiểm tra theo quy định chung của Nhà nước ban hành về tiêu chuẩn chất lượng trong lĩnh vực kinh doanh xăng dầu về chất lượng xăng dầu và chất lượng trong đo lường.

Đối với hoạt động gia công giết mổ gia súc: Công ty chịu sự kiểm tra của cơ quan thú y ngay tại Lò giết mổ và tại Khu chợ thịt đầu mối từ khâu nhập heo vào giết mổ đến khi thịt heo được đưa đi tiêu thụ.

Đối với hoạt động nhà hàng: Công ty tự kiểm tra, lưu mẫu nguyên vật liệu và thành phẩm chế biến để đảm bảo yêu cầu vệ sinh an toàn vệ sinh thực phẩm. Ngoài ra, Công ty còn chịu sự kiểm tra của các cơ quan Nhà nước về an toàn vệ sinh thực phẩm.

- ***Bộ phận kiểm tra chất lượng của công ty***

Đối với hệ thống các cửa hàng của Công ty, đều có khâu kiểm tra chất lượng theo quy định đã công bố về chất lượng sản phẩm, về tính chính xác của các thiết bị đo lường nhằm hạn chế tới mức thấp nhất việc hàng hoá cung ứng ra thị trường bị sai sót.

g. Hoạt động Marketing

Công ty đề ra mục tiêu là hình thành phong cách phục vụ văn minh lịch sự theo xu hướng của thời đại, các cửa hàng của Công ty luôn thực hiện trưng bày các sản phẩm với hình thức đẹp, thực hiện tốt các chương trình khuyến mãi của các nhà cung cấp. Ngoài ra, việc nỗ lực cải tiến nâng cao chất lượng phục vụ bằng tiêu chuẩn hoá chất lượng sản phẩm, dịch vụ phù hợp với nhu cầu và thị hiếu của khách hàng, thì việc cập nhật thông tin phản hồi từ khách hàng nhằm cải tiến chất lượng phục vụ cũng được Công ty luôn đề cao thực hiện.

h. Nhãn hiệu thương mại, đăng ký phát minh sáng chế và bản quyền

Logo của Công ty:

Các hợp đồng lớn đang được thực hiện hoặc đã được ký kết

TÊN HỢP ĐỒNG	GIÁ TRỊ HỢP ĐỒNG	THỜI GIAN THỰC HIỆN	SẢN PHẨM	ĐỐI TÁC
Hợp đồng tổng đại lý bao tiêu số 901700/TĐL	Theo từng phụ lục	01/01/2009-31/12/2013	Xăng dầu các loại	Công ty Xăng dầu khu vực II (Petrolimex Saigon)
Hợp đồng nguyên tắc hợp tác đầu tư số 13/HĐ-HTĐT-KHM		Từ 23/09/2008 đến khi hoàn thành dự án	Chung cư Khánh hội 4 tại Xã Tân Hiệp – Hóc Môn	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (Khahomex)
Hợp đồng nguyên tắc hợp tác đầu tư số 14/HĐ-HTĐT-KHM		Từ 23/09/2008 đến khi hoàn thành dự án	Khu dân cư 25 ha tại Xã Xuân Thới Đông – Hóc Môn	Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (Khahomex)

i. Kế hoạch phát triển kinh doanh

Mục tiêu chiến lược:

- Tiếp tục giữ vững và phát triển các hoạt động kinh doanh truyền thống, nhất là kinh doanh xăng dầu, giữ vững vị trí là một trong những doanh nghiệp bán lẻ mạnh và có uy tín trên thị trường kinh doanh xăng dầu của Huyện và Thành phố.

- Quản lý và khai thác kinh doanh có hiệu quả Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, góp phần thực hiện chủ trương di đời các chợ trong nội thành ra ngoại thành của Thành phố, phấn đấu xây dựng thành chợ văn minh của Huyện và Thành phố.

- Phấn đấu trở thành một trong những doanh nghiệp mạnh và có uy tín trong lĩnh vực kinh doanh bất động sản và kinh doanh dịch vụ bất động sản.

Để đạt được mục tiêu này trong vài năm tới, Công ty phải đồng thời mở rộng việc hợp tác chiến lược với một số đối tác có tiềm năng trong cùng ngành nghề hoạt động và tuyển dụng, thu hút nguồn nhân lực mới có năng lực và chuyên nghiệp trong từng lĩnh vực chuyên ngành.

Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tiếp tục duy trì và mở rộng kinh doanh sản phẩm chủ lực là xăng dầu các loại, trên cơ sở làm tốt chức năng tổng đại lý và mở rộng mạng lưới bán lẻ xăng dầu.

- Thực hiện hiệu quả hoạt động quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn, xây dựng Chợ thành một chợ văn minh của Thành phố.

- Đầu tư vào các dự án bất động sản trên địa bàn Huyện Hóc Môn, mà trước hết là Khu phức hợp thương mại – căn hộ tại Chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Hóc Môn đã được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương điều chỉnh quy hoạch.

- Để phát triển và mở rộng các sản phẩm này trong vài năm tới, Công ty đang tiến hành hợp tác đầu tư với các thành viên trong hệ thống Tổng Công ty Bến Thành (BENTHANH GROUP) như Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (KHAHOMEX) để thực hiện các dự án đầu tư trên địa bàn Huyện Hóc Môn.

7. Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh

a. Một số chỉ tiêu về hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	Chỉ tiêu	Năm 2007	Năm 2008	Chênh lệch		9 tháng đầu năm 2009
				Giá trị	%	
1	Tổng tài sản	195.932	242.525	46.593	23,80%	250.949
2	Doanh thu thuần	775.408	892.309	116.901	15,10%	376.625
3	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	7.888	41.491	33.603	426,00%	27.962

4	Lợi nhuận khác	1.261	260	-1.001	-79,40%	76
5	Lợi nhuận trước thuế	9.149	41.751	32.602	356,30%	28.038
6	Lợi nhuận sau thuế	6.316	30.690	24.374	385,90%	23.128
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	49,87%	13,69%	-35,91%	-72,00%	-

Nguồn: Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009

Lợi nhuận sau thuế năm 2008 đạt 30.690 triệu đồng tăng 385,9% so với năm 2007 chủ yếu là do năm 2008 Công ty kinh doanh bất động sản *(chuyển nhượng quyền sử dụng đất thổ cư trong khu quy hoạch hiện công ty đang quản lý)*, cụ thể, hoạt động kinh doanh bất động sản năm 2008 đạt 77.655 triệu đồng doanh thu và 25.036 triệu đồng lãi gộp (năm 2007 đạt 4.504 triệu đồng doanh thu và lãi gộp âm (-) 1.990 triệu đồng).

b. Những nhân tố ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm báo cáo

Thuận lợi:

- Sự đoàn kết, thống nhất của đội ngũ lao động cùng ra sức phấn đấu vượt qua những khó khăn, trở ngại vì thành tích chung của đơn vị.

- Công ty nhận được sự hỗ trợ nhiệt tình từ Tổng Công ty Bến Thành, Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện Hóc Môn và các đối tác trong kinh doanh …

- Công ty đã dự báo được tình hình thị trường cùng với việc tập trung khai thác các thế mạnh cũng như tiềm năng của mình từ đó xác định mục tiêu chủ yếu và chiến lược kinh doanh trong ngắn hạn.

- Công tác điều hành của Hội đồng quản trị và Ban Tổng giám đốc đã có nhiều cố gắng, đáp ứng được yêu cầu phát triển của Công ty.

- Công ty bắt đầu thu được doanh thu và lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh bất động sản tại dự án đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư Chợ đầu mối.

Khó khăn:

- Hoạt động kinh doanh xăng dầu ngày càng phát triển đa dạng, có nhiều thành phần kinh tế tham gia, tính cạnh tranh ngày càng gay gắt, đồng thời, giá cả và nguồn hàng phụ thuộc vào thế giới.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của Công ty còn thiếu so với nhu cầu phát triển. Trình độ và năng lực chuyên môn của cán bộ quản lý chưa đồng đều.

- Khi Việt Nam gia nhập tổ chức Thương mại Thế giới WTO cũng tạo ra nhiều thách thức đối với Công ty trong quá trình cạnh tranh và hội nhập.

8. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

a. Vị thế của Công ty trong ngành

Theo ước tính, vài năm gần đây cả nước tiêu thụ khoảng 12 triệu tấn xăng dầu các loại, với trên 80% phụ thuộc vào nhập khẩu. Hiện nay, các đầu mối nhập khẩu xăng dầu trên cả nước là: Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam (PETROLIMEX), Công ty TNHH một thành viên Dầu Khí TPHCM (SAIGONPETRO), Công ty Thương mại kỹ thuật và Đầu tư (PETEC), Công ty Xăng dầu Hàng không (VINAPCO), Công ty xăng dầu quân đội (MP), Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PV Oil), Công ty liên doanh PETROMEKONG, Công ty Thương mại dầu khí Đồng Tháp (PETIMEX), Công ty Thương mại xuất nhập khẩu Thanh Lễ (THALEXIM),…. Trong đó, PETROLIMEX là nhà nhập khẩu lớn nhất hiện nay chiếm tỷ trọng từ 60% đến 65% lượng xăng dầu nhập khẩu.

Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn làm tổng đại lý cho doanh nghiệp nhập khẩu xăng dầu đầu mối để mua xăng dầu. Thị trường tiêu thụ xăng dầu của Công ty chủ yếu nằm tại thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh là thị trường có nhu cầu tiêu thụ xăng dầu lớn của cả nước và có tiềm năng phát triển cao, có số lượng tiêu thụ chiếm khoảng 30% nhu cầu của cả nước.

Theo thống kê chỉ riêng khu vực TP.HCM đã có hơn 150 doanh nghiệp kinh doanh xăng dầu, trên 50 doanh nghiệp kinh doanh dầu nhờn, dầu nhớt thuộc nhiều thành phần kinh tế. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn có 12 cửa hàng xăng dầu trong số trên 560 cửa hàng xăng dầu của toàn thành phố, hầu hết nằm tại các vị trí trên địa bàn Huyện Hóc Môn và Quận 12. Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đã trở thành một Công ty có nhiều đóng góp tích cực cho TP. HCM nói chung và Huyện Hóc Môn nói riêng trong lĩnh vực kinh doanh các sản phẩm dầu khí.

Hướng tới tương lai, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn đang nỗ lực vươn ra thị trường xăng dầu các địa bàn khác của khu vực, đủ khả năng cạnh tranh với các doanh nghiệp khác trong nước.

b. Triển vọng phát triển của ngành

Xăng dầu là mặt hàng thiết yếu đáp ứng cho nhu cầu về công nghiệp, nông lâm ngư nghiệp, giao thông vận tải và tiêu dùng .v.v... Hiện chưa có nguồn năng lượng nào có thể thay thế hữu hiệu cho loại nhiên liệu này, vì vậy với đà tăng trưởng kinh tế cao của Việt Nam sẽ kéo theo nhu cầu tiêu thụ xăng dầu gia tăng, đặc biệt là đối với Thành phố Hồ Chí Minh nơi chiếm tỷ trọng đóng góp cao trong tổng GDP của cả nước. Tốc độ tăng trưởng cao của Thành phố Hồ Chí Minh, đầu tàu kinh tế cả nước, với các trung tâm thương mại, xuất khẩu, viễn thông, du lịch, tài chính, ngân hàng, khoa học công nghệ, văn hoá ... là nhân tố ảnh hưởng lớn đến sự gia tăng nhu cầu tiêu thụ xăng dầu,

điều này cho thấy cơ hội tốt của Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn trong việc mở rộng và phát triển kinh doanh trong tương lai.

Là Công ty với hơn 30 năm kinh doanh trong lĩnh vực xăng dầu, có hệ thống cửa hàng bán lẻ, đội ngũ nhân viên nhiều kinh nghiệm, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn có cơ sở vững chắc cho việc gia tăng sản lượng và bảo đảm tỷ lệ tăng trưởng theo xu hướng tăng của thị trường trong tương lai.

Nhu cầu về nhà ở tại các Thành phố lớn, nhất là Thành phố Hồ Chí Minh tăng mạnh trong những năm vừa qua do nền kinh tế phát triển, quy mô dân số tăng … do đó, hoạt động kinh doanh bất động sản có triển vọng phát triển nhất là sau khi nền kinh tế phục hồi sau thời gian khủng hoảng và đây sẽ là một kênh đầu tư hứa hẹn mang lại hiệu quả kinh tế.

c. Đánh giá về sự phù hợp định hướng phát triển của công ty với định hướng của ngành, chính sách của Nhà nước, và xu thế chung trên thế giới

Việt Nam là một nước đang phát triển, nhu cầu về năng lượng đặc biệt là xăng dầu để phục vụ cho việc xây dựng và phát triển đất nước ngày càng cao. Mặt khác, HOTRACO là một Công ty đã có hơn 30 năm hoạt động trong ngành thương mại xăng dầu, nên chủ trương của Công ty là tiếp tục giữ vững và phát triển kinh doanh xăng dầu nhằm mang lại nguồn thu nhập ổn định của công ty.

Với lợi thế về địa bàn đầu tư đã được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận chủ trương điều chỉnh quy hoạch, Công ty dự kiến hợp tác đầu tư với các thành viên trong hệ thống Tổng Công ty Bến Thành (BENTHANH GROUP) như Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (KHAHOMEX) để thực hiện dự án Khu phức hợp thương mại – căn hộ tại Chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Hóc Môn, và các dự án đầu tư khác trên địa bàn Huyện Hóc Môn. Hiện tại, các nguồn cung về các căn hộ còn rất hạn chế so với nhu cầu nên các dự án này nếu không có những biến động lớn về thị trường thì hứa hẹn sẽ mang lại cho công ty những khoản thu nhập lớn.

9. Chính sách đối với người lao động trong Công ty

a. Số lượng người lao động trong Công ty

Chỉ tiêu	Năm 2008		30/09/2009	
	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)
Tổng số lao động	**555**	**100,00**	**558**	**100%**
Trong đó : Lao động nữ	57	10,27	61	10,93%
Theo Công việc				
- Gián tiếp	61	10,99	62	11,11%
- Trực tiếp	494	89,01	496	88,89%
Trong đó : LĐ bốc xếp	*310*	*55,86*	*312*	*55,91%*
Theo trình độ học vấn				
- Đại học	26	4,68	30	5,38%
- Cao đẳng	4	0,72	5	0,90%
- Trung cấp	22	3,96	23	4,12%
- Cấp III	132	23,78	135	24,19%
- Cấp II	338	60,90	330	59,14%
- Cấp I	33	5,95	35	6,27%

b. Chính sách đối với người lao động trong Công ty

- ***Chính sách đào tạo***

Công ty chú trọng việc đẩy mạnh các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là về kỹ năng nghiệp vụ chuyên môn đối với nhân viên nghiệp vụ tại các đơn vị. Việc đào tạo tại Công ty được thực hiện theo hướng sau:

+ Đào tạo nhân viên mới: sau khi được tuyển dụng, nhân viên mới sẽ được Công ty tổ chức đào tạo để nắm rõ về chuyên môn, nghiệp vụ, nội quy lao động, an toàn phòng cháy chữa cháy, trách nhiệm quyền hạn được giao.

+ Đào tạo hàng năm: Căn cứ vào nhu cầu phát triển của Công ty, năng lực và trình độ của cán bộ, mức độ gắn bó với Công ty, hàng năm Công ty định ra kế hoạch đào tạo dưới nhiều hình thức như cử đi đào tạo, đào tạo tại chỗ bằng các khoá huấn luyện... Kết quả sau mỗi khoá học được báo cáo đầy đủ ngay để Công ty đánh giá hiệu quả của các phương pháp và hình thức đào tạo, Những cán bộ công nhân viên được cử đi học được Công ty thanh toán chi phí học tập và được hưởng lương.

- ***Chính sách lương, thưởng, trợ cấp***

Sau khi cổ phần hoá, Công ty đã xây dựng chính sách lương phù hợp với đặc trưng ngành nghề hoạt động và bảo đảm cho người lao động được hưởng đầy đủ các chế độ theo quy định của Nhà nước. Kết quả cho thấy chính sách lương mới phù hợp với trình độ, năng lực và công việc của từng người tạo được sự khuyến khích cán bộ công nhân viên của Công ty làm việc hăng say, góp phần thúc đẩy phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty.

Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên trong Công ty gia tăng hiệu quả đóng góp, tăng năng suất chất lượng hoàn thành công việc, Công ty đưa ra chính sách thưởng hàng kỳ, thưởng đột xuất cho cá nhân và tập thể. Việc xét thưởng căn cứ vào thành tích của cá nhân hoặc tập thể trong việc thực hiện tiết kiệm, sáng kiến cải tiến về kỹ thuật, về phương pháp tổ chức kinh doanh, tìm kiếm được khách hàng mới, thị trường mới, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, đạt được hiệu quả cao trong kinh doanh, có thành tích chống tiêu cực, lãng phí.

Công ty thực hiện các chế độ bảo hiểm xã hội cho người lao động theo Luật Lao động, Nội quy lao động và Thoả ước lao động tập thể. Hàng năm Công ty tổ chức khám sức khoẻ định kỳ cho cán bộ công nhân viên, tổ chức đi nghỉ mát, tổ chức trao học bổng, tết trung thu, quốc tế thiếu nhi cho các cháu (con cán bộ công nhân viên), duy trì và nâng cao thường xuyên phong trào Văn - Thể - Mỹ. Ngoài ra, Công ty đã thực hiện việc mua bảo hiểm tai nạn cho tất cả người lao động.

10. Chính sách cổ tức

Công ty tiến hành trả cổ tức cho cổ đông khi kinh doanh có lãi, sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật. Ngay khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn đảm bảo thanh toán đủ các khoản nợ và các nghĩa vụ tài sản khác đến hạn phải trả. Đại hội cổ đông thường niên sẽ quyết định tỷ lệ cổ tức trả cho cổ đông dựa trên đề xuất của Hội đồng Quản trị, kết quả kinh doanh của năm hoạt động và phương hướng hoạt động kinh doanh của năm tới.

Năm tài chính 2007, Công ty trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ là 18% tính trên mệnh giá theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2008. Công ty đã thanh toán cổ tức cho cổ đông.

Năm tài chính 2008, Công ty trả cổ tức cho cổ đông bằng tiền với tỷ lệ là 24% tính trên mệnh giá theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009, Công ty đã chi trả cổ tức cho cổ đông. Chi tiết chi trả cổ tức trong năm 2009 như sau:

+ Theo thông báo số 20/2009/HĐQT-TB ngày 15/05/2009, Công ty đã trả cổ tức bổ sung năm 2008 và cổ tức đợt I năm 2009 là 15%/mệnh giá (trong đó bổ sung

năm 2008 là 3%/mệnh giá, cổ tức đợt I năm 2009 là 12%/mệnh giá), Theo danh sách cổ đông tại thời điểm ngày 22/05/2009 tổng mệnh giá trả cổ tức là 17,5 tỷ đồng.

+ Theo thông báo số 38/2009/HĐQT-TB ngày 08/12/2009 Công ty đã trả cổ tức đợt II năm 2009 là 6%/mệnh giá, theo danh sách cổ đông chốt ngày 15/12/2009 tổng mệnh giá trả cổ tức là 35 tỷ đồng.

Dự kiến, tỷ lệ cổ tức chi trả tính trên mệnh giá cho các năm như sau: năm 2009 là 24% trên tổng mệnh giá là 17,5 tỷ đồng, năm 2010 là 14% trên tổng mệnh giá 35 tỷ đồng, và năm 2011 là 16% trên tổng mệnh giá 35 tỷ đồng.

11. Tình hình hoạt động tài chính

a. Các chỉ tiêu cơ bản

Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01 tháng 01 và kết thúc vào ngày 31 tháng 12 hàng năm. Báo cáo tài chính của Công ty trình bày bằng đồng Việt Nam, được lập dựa trên Luật Kế toán, Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20 tháng 03 năm 2006; và các thông tư, hướng dẫn sửa đổi bổ sung chế độ kế toán của Bộ Tài chính.

- ***Trích khấu hao tài sản cố định:***

Tài sản cố định được khấu hao theo phương pháp đường thẳng để trừ dần nguyên giá tài sản cố định theo thời gian hữu dụng ước tính phù hợp với hướng dẫn theo Quyết định số 206/2003/QĐ/BTC ngày 12 tháng 12 năm 2003 của Bộ Tài Chính.

Thời gian hữu dụng ước tính của các nhóm tài sản cố định:

Nhà cửa, vật kiến trúc	:	07 - 50 năm
Máy móc, thiết bị	:	06 - 07 năm
Phương tiện vận tải	:	06 - 08 năm
Thiết bị dụng cụ quản lý	:	05 - 08 năm

Thời gian khấu hao hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư

Nhà lồng chợ + hạ tầng kỹ thuật	:	25 năm
Sang lấp mặt bằng	:	50 năm

- ***Mức lương bình quân:***

Thu nhập bình quân của 1 lao động trong toàn hệ thống Công ty thực hiện năm 2007 là 2.875.000 đồng/tháng, năm 2008 là 4.869.000 đồng/tháng. Đây là mức thu nhập khá so với thu nhập bình quân của các doanh nghiệp khác cùng ngành và cùng địa bàn.

- ***Thanh toán các khoản nợ đến hạn:***

Công ty thực hiện đúng và đầy đủ các khoản nợ phải trả đến hạn.Tính đến thời điểm ngày 30/09/2009 công ty không có các khoản nợ phải trả nào quá hạn.

- ***Các khoản phải nộp theo luật định:***

Công ty thực hiện nghiêm túc việc nộp các khoản thuế và các khoản phải nộp khác vào ngân sách đúng theo các quy định của Nhà nước.

Số dư các khoản phải nộp qua các năm như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Thuế giá trị gia tăng	1.139	753	428
Thuế tiêu thụ đặc biệt	1	1	1
Thuế thu nhập doanh nghiệp	1.413	1.625	3.823
Thuế thu nhập cá nhân	28	188	0
Thuế tài nguyên	0	0	1
Cộng	**2.581**	**2.567**	**4.253**

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Chính sách dự phòng:***

Công ty thực hiện chính sách dự phòng theo hướng dẫn tại Thông tư số 13/2006/TT-BTC ngày 27/02/2006 hướng dẫn chế độ trích lập và sử dụng các khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho, tổn thất các khoản đầu tư tài chính, nợ khó đòi và bảo hành sản phẩm, hàng hóa, công trình xây lắp tại doanh nghiệp.

- ***Trích lập các quỹ theo luật định:***

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, việc trích lập và sử dụng các quỹ hàng năm sẽ do Đại hội đồng cổ đông quyết định. Công ty thực hiện việc trích lập các quỹ theo Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật hiện hành. Số dư các quỹ như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Quỹ đầu tư phát triển	9.810	11.018	29.303
Quỹ dự phòng tài chính	1.067	1.456	1.750
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	824	964	5.698
Cộng	**11.701**	**13.438**	**36.751**

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Tổng dư nợ vay:***

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Giá trị	% / tổng vay	Giá trị	% / tổng vay	Giá trị	% / tổng vay
Vay ngắn hạn	1.086	38,73%	-	-	-	-
Vay dài hạn	1.718	61,27%	1.718	100%	-	-
Vay dài hạn đến hạn trả	-	-	-	-	-	-
Tổng dư nợ có bảo lãnh	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**	**-**
Tổng dư nợ vay	**2.804**	**100%**	**1.718**	**100%**	**-**	**-**

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Các khoản đầu tư ngắn hạn***

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
1. Đầu tư ngắn hạn	**-**	**10.431**	**10.000**
- Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (*)	-	10.000	10.000
- Cổ phiếu Công ty XNK Khánh Hội (**)	-	431	-
2. Dự phòng đầu tư ngắn hạn	**-**	**(77)**	**-**

Ghi chú:

(*): Là khoản hỗ trợ tài chính cho Công ty cổ phần dịch vụ tổng hợp Sài Gòn (SAVICO) theo Hợp đồng số 02/HĐKT-2008 ngày 24/10/2008, lãi suất 0,80% / tháng, thời hạn 6 tháng.

(**): Công ty sở hữu 30.000 cổ phiếu của Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (mã chứng khoán : KHA) mệnh giá 10.000 đồng/cổ phiếu. Công ty đã chuyển nhượng số cổ phiếu này trong năm 2009.

Khoản lập dự phòng là khoản lập dự phòng giảm giá của cổ phiếu Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Khánh Hội (KHA) tại ngày 31/12/2008.

- ***Các khoản đầu tư dài hạn***

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
1. Đầu tư dài hạn	**134**	**106**	**1.084**
- Đầu tư vào công ty liên kết, liên doanh (*)	-	-	1.000
- Đầu tư vào trái phiếu Chính phủ	134	106	84
2. Dự phòng đầu tư dài hạn	**-**	**-**	**-**

(*): Đầu tư liên kết liên doanh vào Công ty Cổ phần sàn giao dịch bất động sản Bến Thành. Vốn Điều lệ 8 tỷ, Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn góp 1 tỷ, tương đương 12,5% vốn điều lệ.

- ***Tình hình công nợ phải thu:***

+ Các khoản phải thu ngắn hạn

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Phải thu khách hàng (**)	15.724	323	19.433	391	17.563	391
Trả trước cho người bán	9.094	-	2.631	-	447	-
Các khoản phải thu khác (*)	3.297	-	10.760	-	4.187	-
Tổng các khoản phải thu	**28.115**	**323**	**32.824**	**391**	**22.197**	**391**
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	**(323)**		**(391)**		**(391)**	

Nguồn: Báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

(*): Chi tiết các khoản phải thu khác tại ngày 30/09/2009 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Số dư đến 30/09/2009
Tạm ứng	1
Trả trước cho nhà cung cấp thực hiện công trình nhà lồng chợ thịt	3.928
Bảo hiểm y tế mua trước	22
Khác	236
Cộng	**4.187**

(**): Chi tiết các khoản phải thu khách hàng tại ngày 30/09/2009 như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Tên khách hàng	Số dư đến 30/09/2009
- Các khách hàng mua quyền sử dụng nền đất ở Dự án Khu dân cư Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn	6.959
- Các cửa hàng bán lẻ xăng dầu trực thuộc *(nộp tiền bán hàng vào ngày 01/10/2009)*	138
- Các đại lý kinh doanh xăng dầu *Trong đó : Nợ quá hạn, khó đòi (***)*	9.765 *391*

- Cửa hàng ăn uống Hương Cau *(nộp tiền bán hàng vào ngày 01/10/2009)*	76
- Khách hàng thuê lò giết mổ gia súc	318
- Phí quản lý chợ	298
- Các khách hàng thuê ngắn hạn điểm kinh doanh khu Chợ thịt (thuộc Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn)	9
Cộng	**17.563**

(***): Chi tiết các khoảng nợ quá hạn, khó đòi

Tên khách hàng	Số dư đến 30/09/2009	Ghi chú
- Đặng Văn Vân - CHXD Tân Hiệp	130.000.000	Đã lập dự phòng 100%
- Ngô Văn Quốc	60.000.000	Đã lập dự phòng 100%
- DNTN Hoàng Minh	41.490.000	Đã lập dự phòng 100%
- Nguyễn Anh Vũ	131.250.000	Đã lập dự phòng 100%
- Võ Văn Tường	6.100.000	Đã lập dự phòng 100%
- Trạm thu mua heo Tân Thới Nhì	22.000.000	Đã lập dự phòng 100%
Cộng	**390.840.000**	

+ Các khoản phải thu dài hạn

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Phải thu dài hạn của khách hàng *(Các khách hàng thuê điểm kinh doanh tại Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn)*	4.227	-	19.978	-	13.579	-
Phải thu dài hạn khác	70	-	70	-	70	-
Tổng các khoản phải thu	**4.297**	**-**	**20.048**	**-**	**13.649**	**-**
Dự phòng phải thu dài hạn khó đòi	-	-	-	-	-	-

Nguồn: Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Tình hình công nợ các khoản phải trả***

+ Các khoản phải trả ngắn hạn: Đến thời điểm ngày 30/09/2009 công ty không có khoản phải trả nào quá hạn, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Phải trả người bán	290	-	5.053	-	4.407	-
Người mua trả tiền trước	50.345	-	13.956	-	5.517	-
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	2.581	-	2.567	-	4.253	-
Phải trả người lao động	10.578	-	12.396	-	13.104	-
Các khoản phải trả, phải nộp ngắn hạn khác	75.269	-	115.945	-	115.734	-
Tổng cộng	**139.063**	-	**149.917**	-	**143.015**	-

Nguồn: Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

+ Chi tiết các khoản phải trả phải nộp khác tại ngày 30/09/2009

Đơn vị tính: Triệu động

Khoản mục	30/09/2009
Kinh phí công đoàn	1.001
Bảo hiểm xã hội	25
Nhận ký quỹ, ký cược ngắn hạn	240
Doanh thu nhận trước	105.675
Trong đó:	
+ Các khách hàng thuê ĐKD tại Khu Chợ rau	*70.092*
+ Các khách hàng thuê ĐKD tại Khu Chợ thịt	*35.446*
+ Khách hàng thuê tài sản khác	*167*
Cổ tức phải trả	84
Các khoản phải trả phải nộp khác	8.355
Nhận ký quỹ, ký cược dài hạn	354
Tổng cộng	**115.734**

+ Các khoản phải trả dài hạn: Đến thời điểm ngày 30/09/2009 công ty không có khoản phải trả nào quá hạn, cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chi tiêu	31/12/2007		31/12/2008		30/09/2009	
	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn	Tổng số	Quá hạn
Phải trả dài hạn khác	-	-	42	-	42	-
Vay và nợ dài hạn	1.718	-	1.718	-	-	-
Dự phòng trợ cấp mất việc làm	310	-	483	-	445	-
Tổng cộng	**2.028**	-	**2.243**	-	**487**	-

Nguồn: Theo báo cáo kiểm toán năm 2008, Báo cáo 9 tháng đầu năm 2009 do Đơn vị lập

- ***Nguồn kinh phí:*** Số dư nguồn kinh phí là khoản ngân sách Nhà nước hỗ trợ cho Công ty đầu tư hạ tầng kỹ thuật (chi phí đền bù , hệ thống giao thông, sân bãi, hệ thống xử lý nước sạch, thoát nước thải…) của dự án đầu tư xây dựng Chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Hóc Môn, tại xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn.

Đơn vị tính: Triệu đồng

Khoản mục	Số dư đến 30/09/2009
- Kinh phí thẩm định	56
- Hệ thống giao thông,sân bãi	9.576
- Hệ thống cấp nước	979
- Hệ thống xử lý nước thải	1.486
- Chi phí tạm ứng tiền đền bù	17.083
- Trạm ép rác kín	1.050
- Hạ tầng kỹ thuật nhà lồng chợ thịt	1.188
Cộng	**31.418**

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2007	Năm 2008
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: (*Tài sản ngắn hạn / Nợ ngắn hạn)*	Lần	1,03	1,03
+ Hệ số thanh toán nhanh: *(Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn*	Lần	0,70	0,92
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	Lần	0,73	0,63
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	Lần	2,64	1,68
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	Vòng	13,00	26,42
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	%	395,75	367,92
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	0,81	3,44
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	13,26	66,17
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,22	12,65
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần.	%	1,02	4,65

12. Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát, Kế toán trưởng

a. Hội đồng quản trị

1. Ông LÊ VĂN MỴ - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 01 tháng 06 năm 1953

Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 020261002 cấp ngày 23/10/2006 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú : 8A Đồng Tiến, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 37100939 / 0903927829

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Luật

Quá trình công tác

T.04/1975	- T.07/1975	: Bảo vệ Ban Kinh Tài Huyện Hóc Môn
T.08/1975	- T.10/1975	: Cung tiêu Ban Kinh Tài Huyện Hóc Môn
T.11/1975	- T.08/1979	: Cung tiêu Phòng Giao thông vận tải huyện Hóc Môn
T.08/1975	- T.08/1979	: Cung tiêu Công ty Xăng dầu Thành phố Hồ Chí Minh
T.09/1979	- T.12/1983	: Phó Trưởng phòng Kế hoạch Xí nghiệp Đại lý Cung ứng Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn
T.01/1984	- T.07/1988	: Trưởng phòng Kế hoạch Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn
T.08/1988	- T.03/1998	: Phó giám đốc Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn
T.04/1998	- T12/2001	: Giám đốc Công ty Thương mại Đầu tư Tổng hợp Hóc Môn
T.01/2002	- T.12/2006	: Chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.01/2007	- Nay	: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **367.500** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **17.500** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,50%**

+ Đại diện sở hữu : **350.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **10,00%** (đại diện cho 50% Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Bến Thành quản lý)

Cam kết nắm giữ 100% số lượng : 17.500 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan:

+ Con: Lê Anh Phương, nắm giữ 160.000 cổ phần, chiếm tỷ lệ 4,57%

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2. Ông NGUYỄN NGỌC THẢO - Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 23 tháng 09 năm 1963

Nơi sinh : Quận 3, Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 020990509 cấp ngày 02/08/2008 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Bình Minh, Tỉnh Vĩnh Long

Địa chỉ thường trú : 1/3A Quang Trung, KP7, Thị trấn Hóc Môn, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 38911089 / 0913907979

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

T.11/1983	- T.10/1988	: Kế toán tổng hợp – Công ty Vật tư tổng hợp Hóc Môn
T.10/1988	- T.04/1998	: Kế toán trưởng - Công ty Vật tư tổng hợp Hóc Môn
T.04/1998	- T.01/2002	: Kế toán trưởng - Công ty Thương mại - đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn
T.01/2002	- T.02/2005	: Kế toán trưởng - Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.02/2005	- T.12/2005	: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.01/2006	- Nay	: Phó chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Sàn giao dịch bất động sản Bến Thành.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **42.500** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **42.500** cổ phần, chiếm tỷ lệ **1,21%**

+ Đại diện sở hữu : Không có

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 42.500 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

3. Ông TÔ VĂN LIÊM - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Phó Tổng giám đốc

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 30 tháng 7 năm 1962

Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 023903671 ngày cấp 25/07/2001 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú : 12A Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, Huyện Hóc Môn, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 37183789 / 0903678747

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Trung cấp Quản lý Kinh tế, Giám đốc điều hành (CEO)

Quá trình công tác

T.08/1980 - T.01/1985 : Thi hành nghĩa vụ quân sự

T.02/1985 - T.10/1985 : Phụ trách cửa hàng vật tư Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn

T.11/1985 - T.12/1989 : Cửa hàng trưởng Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn

T.01/1990 - T.03/1998 : Trưởng phòng Tổ chức - hành chính Công ty Vật tư Tổng hợp Huyện Hóc Môn

T.04/1998 - T.12/2001 : Trưởng phòng Tổ chức - hành chính Công ty Thương mại – đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn

T.01/2002 - T.02/2003 : Trưởng phòng Tổ chức - hành chính Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

T.03/2003 - T.08/2003 : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

T.09/2003 - T.12/2006 : Phó Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn kiêm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý & kinh doanh chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn

T.01/2007 - Nay : Phó Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn kiêm Giám đốc Công ty TNHH Quản lý & kinh doanh chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Giám đốc Công ty TNHH Quản lý và kinh doanh Chợ đầu mối nông sản thực phẩm Hóc Môn.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **12.500** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **12.500** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,36%**

+ Đại diện sở hữu : Không có

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 12.500 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

4. Bà LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP - Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng

Giới tính : Nữ

Ngày sinh : ngày 17 tháng 05 năm 1965

Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 021507873 cấp ngày 08/08/2002 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú : 307, Khu phố 3, Phường Trung Mỹ Tây, Quận 12, Tp. HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 38913942 / 0908223305

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Cao đẳng quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

T.09/1983 - T.03/1998 : Kế toán Công ty Thương mại - Dịch vụ Hóc Môn

T.04/1998 - T.12/2001 : Kế toán Công ty Thương mại - đầu tư tổng hợp Huyện Hóc Môn

T.01/2002 - T.01/2005 : Phó Trưởng Phòng Kế toán Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

T.02/2005 - Nay : Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **125.250** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **55.250** cổ phần, chiếm tỷ lệ **1,58%**

+ Đại diện sở hữu : **70.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **2,00%** (đại diện cho 10% Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Bến Thành quản lý)

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 55.250 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

5. Ông ĐẶNG DUY QUÂN - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 19 tháng 07 năm 1958

Nơi sinh : Nam Định

Chứng minh nhân dân : 024039666 cấp ngày 19/11/2002 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Giao Thuỷ, Tỉnh Nam Định

Địa chỉ thường trú : 64/1M đường D3, Phường 25, Quận Bình Thạnh, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 38292081 / 0903972007

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế, Thạc sĩ Quản trị kinh doanh

Quá trình công tác

1978	- 1992	: Nhân viên Tổng kho Xăng dầu, Chuyên viên Phòng Dầu nhờn, Công ty Xăng dầu khu vực V – Đà Nẵng
1992	- 1993	: Cửa hàng trưởng Cửa hàng xăng dầu, Công ty Xăng dầu khu vực V – Đà Nẵng
1993	- 1994	: Phó Trưởng Phòng Kinh doanh, Công ty Xăng dầu khu vực V – Đà Nẵng
1994	- 1997	: Giám đốc Chi nhánh Hoá dầu – Đà Nẵng, Công ty Hoá Dầu, Tổng Công ty Xăng dầu Việt Nam
1997	- 2000	: Phó giám đốc Công ty Xăng dầu khu vực V – Đà Nẵng
2000	- T.07/2001	: Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Xăng dầu Khu vực II - Thành phố Hồ Chí Minh
T.01/2002	- Nay	: Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.08/2001	- Nay	: Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Khu vực II - Thành phố Hồ Chí Minh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vận tải vá dịch vụ Petrolimex Saigon (PTS Saigon)

- Phó giám đốc Công ty Xăng dầu Khu vực II - Thành phố Hồ Chí Minh

- Thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Đầu tư phát triển Công nghiệp – Thương mại Tây Bắc Củ Chi

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **350.000** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : Không có

+ Đại diện sở hữu : **350.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **10,00%** (đại diện cho 100% Vốn góp của Công ty Xăng dầu khu vực II)

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 350.000 cổ phần đang đại diện sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

6. Ông NGUYỄN BĂNG TÂM - Thành viên Hội đồng quản trị

Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: ngày 02 tháng 02 năm 1952
Nơi sinh	: Bình Định
Chứng minh nhân dân	: 020095827 cấp ngày 17/02/2009 do Công An TPHCM
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Bình Định
Địa chỉ thường trú	: 433/14 đường Bình Quới, P.28, Quận Bình Thạnh, Tp. HCM
Điện thoại liên lạc	: (08) 38272895 / 0903804660
Trình độ văn hóa	: Tốt nghiệp cấp III
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

1966	- 1972	: Học sinh tại Sài Gòn và công tác tại Thành Đoàn Sài Gòn - Gia Định
1972	- 1974	: Bị địch bắt, bị tù và được trao trả tại Lộc Ninh
1974	- 1975	: Cán bộ dịch mật mã công tác tại Ban Cơ yếu Văn phòng Thành Ủy L71
1976	- 1978	: Ủy viên Ban Thường vụ, Phó Bí thư Quận Đoàn Bình Thạnh
1978	- 1980	: Chi ủy viên, Tổ trưởng Tổ Văn phòng Quận ủy Bình Thạnh
1980	- 1986	: Quận ủy viên Quận Bình Thạnh, Bí thư các phường 19,21,24
1986	- 1987	: Bí thư Quận Đoàn, Ủy viên BCH Đảng bộ Quận Bình Thạnh
1987	- 1990	: Giám đốc Công ty Dịch vụ Bình Thạnh, Giám đốc Công ty Thương nghiệp Bình Thạnh
1990	- 2000	: Giám đốc Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh
2000	- T.08/2006	: Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SXKD XNK

Bình Thạnh

T.10/2009 - Nay : Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Thương mại Hóc Môn

T.08/2006 - Nay : Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bến Thành, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Thành viên HĐQT

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác:

- Phó Tổng giám đốc Tổng Công ty Bến Thành.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần SXKD XNK Bình Thạnh.
- Chủ tịch Hội đồng quản trị công ty cổ phần chứng khoán Phương Đông.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **405.000** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **125.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **3,57%**

+ Đại diện sở hữu : **280.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **8,00%** (đại diện cho 40% Vốn Nhà nước do Tổng Công ty Bến Thành quản lý)

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 125.000 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

b. Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc gồm:

Stt	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1.	Ông **LÊ VĂN MỴ**	Tổng Giám đốc
2.	Ông **NGUYỄN NGỌC THẢO**	Phó Tổng Giám đốc
3.	Ông **TÔ VĂN LIÊM**	Phó Tổng Giám đốc

Sơ yếu lý lịch của các thành viên Ban Tổng Giám đốc đã được trình bày ở phần sơ yếu lý lịch của các Thành viên Hội đồng quản trị.

c. Ban Kiểm soát

1. Ông LÊ VĂN TÈO - Trưởng Ban kiểm soát, Phó trưởng phòng kinh doanh

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 10 tháng 11 năm 1967

Nơi sinh : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 021951732 cấp ngày 10/09/2001 do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú : 8/1 Ấp Thới Tứ, Xã Thới Tam Thôn, Hóc Môn, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 38915294 / 0913905329

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

T.01/2002	- T.08/2004	: Nhân viên Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.01/2007	- Nay	: Trưởng ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.09/2004	- Nay	: Phó Trưởng Phòng Kinh doanh Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Trưởng Ban Kiểm soát

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Không

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **10.000** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **10.000** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,29%**

+ Đại diện sở hữu : Không có

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 10.000 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan

+ Anh ruột: LÊ VĂN MINH, nắm giữ 2.500 cổ phần, chiếm tỷ lệ 0,07%

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

2. Ông MAI VĂN TRƯỜNG - Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính : Nam

Ngày sinh : ngày 31 tháng 10 năm 1954

Nơi sinh : Tp. Hồ Chí Minh

Chứng minh nhân dân : 020983404 cấp ngày 14/12/2001do Công An TPHCM

Quốc tịch : Việt Nam

Dân tộc : Kinh

Quê quán : Tp. Hồ Chí Minh

Địa chỉ thường trú : 364/7B đường Bình Đông, Phường 15, Quận 8, Tp.HCM

Điện thoại liên lạc : (08) 38297003 / 0903665772

Trình độ văn hóa : Tốt nghiệp cấp III

Trình độ chuyên môn : Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

T.04/1977	- T.09/1981	: Kế toán công trình 2 - Cty Xây lắp đường dây và trạm II
T.10/1981	- T.09/1989	: Cán bộ Xí nghiệp quốc doanh khai thác chế biến lâm sản Quận I, Tp.HCM
T.10/1989	- T.02/1992	: Kế toán trưởng Xí nghiệp quốc doanh khai thác chế biến lâm sản Quận I, Tp.HCM
T.03/1992	- T.07/1996	: Cán bộ Phòng Kế hoạch – xuất nhập khẩu Công ty Xuất nhập khẩu và dịch vụ Quận I, Tp.HCM
T.08/1996	- T.01/1997	: Phó Trưởng Phòng Kế hoạch – xuất nhập khẩu Công ty Xuất nhập khẩu và dịch vụ Quận I, Tp.HCM
T.02/1997	- T.12/1997	: Trưởng Phòng Kế hoạch – xuất nhập khẩu Công ty Xuất nhập khẩu và dịch vụ Quận I, Tp.HCM
T.01/1998	- T.06/2002	: Trưởng Phòng Kế hoạch – tiếp thị và phát triển Tổng Công ty Bến Thành, Quận I, Tp.HCM
T.07/2002	- T.12/2003	: Phó Trưởng Phòng Kế hoạch – Đầu tư Tổng Công ty Bến Thành, Quận I, Tp.HCM
T.01/2004	- T.09/2007	: Phó Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Tổng Công ty Bến Thành, Quận I, Tp.HCM
T.01/2007	- Nay	: Thành viên ban kiểm soát Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn
T.10/2007	- Nay	: Phó Trưởng Phòng Chiến lược và phát triển Tổng Công ty Bến Thành, Quận I, Tp.HCM

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết : Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Phó Trưởng Phòng Chiến lược và phát triển Tổng Công ty Bến Thành.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là**: Không**

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : Không

+ Đại diện sở hữu : Không

Cam kết nắm giữ 100% số lượng cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không có

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

3. Ông PHAN MINH XINH - Thành viên Ban kiểm soát

Giới tính	: Nam
Ngày sinh	: ngày 21 tháng 08 năm 1964
Nơi sinh	: Đà Nẵng
Chứng minh nhân dân	: 023931546 cấp ngày 06/02/2002do Công An TPHCM
Quốc tịch	: Việt Nam
Dân tộc	: Kinh
Quê quán	: Huyện Điện Bàn, Tỉnh Quảng Nam
Địa chỉ thường trú	: 1/112B đường Nguyễn Văn Quá, Phường Đông Hưng Thuận, Quận 12, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại liên lạc	: (08) 38292081 / 0909669248
Trình độ văn hóa	: Tốt nghiệp cấp III
Trình độ chuyên môn	: Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác

T.12/1989	- T.12/1995	: Công tác tại Cty Xây lắp 3, Bộ Thương mại
T.01/1996	- T.11/1997	: Nhân viên Phòng Kế toán – tài vụ Xí nghiệp Vận tải xăng dầu thuộc Công ty Xăng dầu khu vực II, Tp.HCM
T.12/1997	- T.03/1999	: Nhân viên Phòng Kế toán – tài chính Công ty Xăng dầu khu vực II, Tp.HCM
T.04/1999	- T.11/2000	: Kiểm toán viên nội bộ, Phòng Kiểm toán nội bộ, Công ty Xăng dầu khu vực II, Tp.HCM
T.12/2000	- T.01/2006	: Chuyên viên Phòng Kế toán - Tài chính, Công ty xăng dầu khu vực II, Tp.HCM

T.01/2007 - Nay : Thành viên ban kiểm soát Công ty cổ phần Thương mại Hóc Môn

T.02/2006 - T.06/2009 : Phó Trưởng Phòng Kế toán - Tài chính , Công ty xăng dầu khu vực II, Tp.HCM

T.07/2009 - Nay : Kế toán trưởng Xí nghiệp Bán lẻ xăng dầu thuộc Công ty xăng dầu khu vực II

Chức vụ hiện nay tại tổ chức niêm yết: Thành viên Ban Kiểm soát

Chức vụ hiện đang nắm giữ tại tổ chức khác: Kế toán trưởng Xí nghiệp Bán lẻ xăng dầu.

Số cổ phần hiện đang nắm giữ tại thời điểm 30/11/2009 là: **6.490** cổ phần

Trong đó:

+ Sở hữu cá nhân : **6.490** cổ phần, chiếm tỷ lệ **0,19%**

+ Đại diện sở hữu : Không có

Cam kết nắm giữ 100% số lượng 6.490 cổ phần đang sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phần này trong thời gian 6 tháng tiếp theo.

Số cổ phần của những người liên quan: Không

Các khoản nợ đối với công ty: Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Lợi ích liên quan đối với Công ty: Không

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty: Không

d. Kế toán trưởng

Bà **LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP:** sơ yếu lý lịch đã được trình bày ở phần sơ yếu lý lịch của Thành viên Hội đồng quản trị.

13. Tài sản

a. Tình hình tài sản, nhà xưởng của công ty

Giá trị tài sản cố định của Công ty theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán tại thời điểm 31 tháng 12 năm 2008:

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	Khoản mục	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Tỷ lệ GTCL/NG (%)
I	**Tài sản cố định**	**19.521**	**13.003**	**66,61**
1	Nhà cửa - Vật kiến trúc	8.803	5.276	59,93
2	Máy móc thiết bị	7.956	6.333	79,60

3	Phương tiện vận tải	2.515	1.278	50,82
4	Dụng cụ quản lý	247	116	46,96
II	**Bất động sản đầu tư**	**37.945**	**34.001**	**89,61**
1	Nhà lồng chợ rau	13.132	10.713	81,58
2	Nhà lồng chợ thịt	3.030	2.822	93,14
3	Cơ sở hạ tầng Khu dân cư	21.783	20.466	93,95
III	**Chi phí xây dựng dở dang**	**20.846**	**20.846**	**100,00**
1	Chợ đầu mối NSTP H.Hóc Môn	20.846	20.846	100,00
	TỔNG CỘNG	**78.312**	**67.850**	**86,64**

Giá trị tài sản cố định của Công ty theo báo cáo tài chính hợp nhất đơn vị lập tại thời điểm 30/09/2009

Đơn vị tính: triệu đồng

Stt	*Khoản mục*	*Nguyên giá*	*Giá trị còn lại*	*Tỷ lệ GTCL/NG %*
I	**Tài sản cố định**	**19.732**	**11.706**	**59,32**
1	Nhà cửa - Vật kiến trúc	8.803	4.635	52,65
2	Máy móc thiết bị	8.198	5.964	72,75
3	Phương tiện vận tải	2.514	999	39,74
4	Dụng cụ quản lý	217	108	49,77
II	**Bất động sản đầu tư**	**46.113**	**41.304**	**89,57**
1	Nhà lồng chợ rau	13.132	10.319	78,58
2	Nhà lồng chợ thịt	6.900	6.509	94,33
3	Cơ sở hạ tầng Khu dân cư	26.081	24.476	93,85
III	**Chi phí xây dựng dở dang**	**22.159**	**0**	**-**
1	Chợ đầu mối NSTP H.Hóc Môn	22.159	0	-
	TỔNG CỘNG	**88.004**	**53.010**	**60,24**

b. Tình hình đất đai hiện công ty đang quản lý và sử dụng đến thời điểm ngày 30/09/2009

Stt	Địa chỉ	Mục đích sử dụng	Diện tích (m^2)	Thời hạn sử dụng
1	3	4	5	6
1	53/1D đường Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Văn phòng Công ty	241	* UBND TpHCM cấp GCN QSDĐ số AĐ 758186 ngày 16/10/2006 (Thời hạn sử dụng : từ năm 2006 đến ngày 31/12/2020) * Hợp đồng thuê đất số 9755/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 11/10/2006 (ký với Sở TN-MT TpHCM)"
2	98/2A đường Bà Triệu, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Nhà kho chứa hàng	124	* UBND TpHCM cấp GCN QSDĐ số AĐ 758184 ngày 16/10/2006 (Thời hạn sử dụng : từ năm 2006 đến ngày 31/12/2020) * Hợp đồng thuê đất số 9768/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 11/10/2006 (ký với Sở TN-MT TpHCM)
3	3/27 Quốc lộ 22, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Nhà hàng ăn uống, dịch vụ karaoke	457	* UBND TpHCM cấp GCN QSDĐ số AĐ 758187 ngày 16/10/2006 (Thời hạn sử dụng : từ năm 2006 đến ngày 31/12/2020) * Hợp đồng thuê đất số 9756/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 11/10/2006 (ký với Sở TN-MT TpHCM)
4	1/5 đường Bà Triệu, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Nhà hàng ăn uống, dịch vụ karaoke	278	* UBND TpHCM cấp GCN QSDĐ số AĐ 758185 ngày 16/10/2006 (Thời hạn sử dụng : từ năm 2006 đến ngày 31/12/2020) * Hợp đồng thuê đất số 9762/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 11/10/2006 (ký với Sở TN-MT TpHCM)"
5	7A1 Quốc lộ 22, Ấp 2, Xã Xuân Thới Sơn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	693	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9388/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
6	19 đường Lê Lợi, Khu phố 4, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	195	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9387/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
7	2 đường Tô Ký, Xã Trung Chánh, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu. Kios	696	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9389/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
8	66/7D Quốc lộ 22, Ấp Đông Lân, Xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	201	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9390/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.

9	2/7A đường Tô Ký, Khu phố 2, Phường Tân Chánh Hiệp, Quận 12, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	773	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9391/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
10	126/11 đường Trường Chinh, Ấp Lạc Quang, Phường Tân Thới Nhất, Quận 12, Tp.HCM	Mua bán hàng kim khí điện máy, tiểu thủ công nghiệp	159,1	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 9393/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 13/12/2005. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
11	30/4 đường Tô Ký, Ấp Nam Thới, Xã Thới Tam Thôn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	1.303	Thuê đất của Sở TN-MT TpHCM theo hợp đồng thuê đất số 8169/HĐ-TNMT-ĐKKTĐ ngày 01/10/2007. Hợp đồng không ghi thời hạn thuê, Công ty trả tiền thuê hàng năm.
12	30F Quốc lộ 22, Ấp Thống Nhất, Xã Tân Thới Nhì, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	459,2	Thuê đất của Nhà nước
13	14/1B đường Phan Văn Hớn, Ấp Tiền Lân, Xã Bà Điểm, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	139,2	Thuê của Công ty Công Ích huyện Hóc Môn: * Hợp đồng thuê đất số 31/HĐCS-2009 ngày 15/07/2009 (Hợp đồng ký hàng năm). * Thời hạn thuê đất từ 01/01/2009 đến 31/12/2010
14	88 đường Bà Triệu, Khu phố 1, Thị Trấn Hóc Môn, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	530,2	Thuê của Công ty Công Ích huyện Hóc Môn : * Hợp đồng thuê đất số 14/HĐCS-2009 ngày 14/04/2009. (Hợp đồng ký hàng năm). * Thời hạn thuê đất từ 01/1/2009 đến 31/12/2009
15	1/2 Quốc lộ 22, Ấp Chánh, Xã Tân Xuân, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	553,3	Thuê đất của Công ty Công Ích huyện Hóc Môn : * Hợp đồng thuê đất số 13/HĐCS-2009 ngày 14/04/2009. * Thời hạn thuê đất từ 01/01/2009 đến 31/12/2009
16	Ấp Tân Thới 1, Xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Gia công giết mổ gia súc	5.704,8	Thuê đất của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Hóc Môn : * Hợp đồng thuê đất số 02/TC-KH&ĐT ngày 01/01/1999. * Thời hạn thuê đất từ 01/01/1999 đến 31/01/2014
17	Ấp Tân Thới 1, Xã Tân Hiệp, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	3.354	Thuê của Hội Cựu Chiến Binh huyện Hóc Môn : * Hợp đồng thuê đất số 03/HĐ-2009 ngày 01/01/2009. * Thời hạn thuê đất từ 01/01/2009 đến 31/12/2010

18	3/35B đường Đặng Thúc Vịnh, Ấp 1, Xã Đông Thạnh, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Kinh doanh xăng dầu	1.217,3	"Thuê đất của cá nhân: * Hợp đồng thuê đất số 11/HĐ-2006 ngày 05/06/2006. * Thời hạn thuê đất 20 năm
19	14/7A đường Nguyễn Thị Sóc, Ấp Mỹ Hòa 4, Xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn, Tp.HCM	Chợ đầu mối NSTP	97.148	* Quyết định giao đất số 8427/QĐ-UB ngày 12/12/2001 của UBND Tp.HCM * Không thời hạn

14. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức trong năm tiếp theo

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận và cổ tức

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2009, năm 2010 và năm 2011 (dự kiến) như sau:

Chỉ tiêu	Năm 2009 (*)		Năm 2010		Năm 2011	
	Kế hoạch năm 2009	% tăng giảm so với 2008	Kế hoạch năm 2010	% tăng giảm so với 2009	Kế hoạch năm 2011	% tăng giảm so với 2010
Doanh thu thuần (Tr. đồng)	566.123	-36,56%	586.401	3,58%	663.488	13,15%
Lợi nhuận sau thuế (Tr. đồng)	21.357	-30,41%	18.847	-11,75%	19.231	2,04%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Doanh thu thuần	3,77%	0,33%	3,21%	-0,56%	2,90%	-0,31%
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế / Vốn điều lệ	61,02%	-114,35%	53,85%	-7,17%	54,95%	1,10%
Vốn điều lệ dự kiến (Tr. đồng)	35.000	100%	35.000	-	35.000	-
Tỷ lệ cổ tức	24%	0	14%	-10%	16%	2%

(*): Theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 số 16/2009/NQ-ĐHĐCĐ ngày 24/04/2009, kế hoạch doanh thu lợi nhuận năm 2009 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2009	Thực hiện 9 tháng đầu 2009	% thực hiện 9 tháng so với kế hoạch năm 2009
Vốn Điều lệ	Tr.đồng	17.500	17.500	100%
Doanh thu thuần	Tr.đồng	566.123	376.625	66,53%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đồng	21.357	23.128	108,29%
Tỷ lệ chia cổ tức	%	24	-	-

Đến thời điểm ngày 31/12/2009 Công ty đã tạm ứng cổ tức năm 2009 là 12% trên vốn Điều lệ 17,5 tỷ đồng và 6% trên vốn điều lệ 35 tỷ đồng.

Kế hoạch năm 2009 được xây dựng thấp hơn thực hiện năm 2008 ngoài các nguyên nhân chính do suy giảm kinh tế chung còn có các nguyên nhân sau:

+ Hoạt động kinh doanh xăng dầu giảm mạnh về quy mô và hiệu quả vì: Giá bán xăng dầu tại thời điểm lập kế hoạch giảm mạnh. Thị phần bán buôn xăng dầu cũng giảm hơn năm trước.

+ Hoạt động chuyển nhượng quyền sử dụng đất giảm mạnh do Công ty chỉ thực hiện chuyển nhượng 20% diện tích còn lại của Dự án Khu dân cư (80% đã hạch toán vào doanh thu và hiệu quả năm 2008).

+ Theo Nghị Quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009, cổ tức năm 2009 dự kiến thực hiện là 24% trên mệnh giá cổ phiếu (tổng mệnh giá cổ phiếu là 17,5 tỷ đồng). Tuy nhiên, Công ty đã tăng vốn Điều lệ từ 17,5 tỷ đồng lên thành 35 tỷ đồng vào tháng 11 năm 2009 nên tỷ lệ cổ tức năm 2009 sẽ do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2010 quyết định.

Công ty đã lập kế hoạch sản xuất kinh doanh cho các năm tiếp theo dựa trên nguồn lực hiện có và đã tính đến các yếu tố rủi ro của thị trường. Vì vậy, kế hoạch doanh thu lợi, nhuận và cổ tức cổ tức của công ty có tính khả thi cao.

b. Kế hoạch đầu tư, dự án đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2009 đã thông qua các dự án đầu tư của Công ty như sau:

- Đầu tư dự án Khu dân cư Chợ đầu mối Nông sản thực phẩm Hóc Môn mở rộng, có quy mô 25 hecta tại Xã Xuân Thới Đông và một phần xã Xuân Thới Thượng, Huyện Hóc Môn.

Đây là phần còn lại trong quy hoạch 50 hecta đã được phê duyệt tại Quyết định số 1509/KTST-QH ngày 18/02/2000 của Kiến trúc sư trưởng Thành phố (nay là Sở Quy hoạch – Kiến trúc Thành phố) có vị trí liền kề với Dự án Khu dân cư hiện hữu của Công ty.

Mục đích của dự án này là hình thành một khu dân cư đô thị mới, phục vụ cho nhu cầu nhà ở của nhân dân Huyện Hóc Môn và các địa bàn lân cận.

- Công ty đã được UBND Thành phố chấp thuận về chủ trương cho điều chỉnh quy hoạch Khu dịch vụ công cộng thuộc dự án Chợ đầu mối NSTP Hóc Môn thành Dự án Khu Trung tâm thương mại – Chung cư cao tầng, có quy mô 1,2 hecta, theo hướng như sau:

+ Giữ nguyên 4 tầng dưới cùng với chức năng kinh doanh thương mại và dịch vụ công cộng.

+ Xây dựng khối nhà ở gồm 4 block có tầng cao thêm là 14 tầng (từ tầng 5 đến tầng 18), với số căn hộ dự kiến khoảng 600 căn hộ với diện tích đa dạng từ 50 m^2 đến 180 m^2.

+ Xây dựng 2 tầng hầm phục vụ công tác kỹ thuật và khu để xe các loại.

15. Đánh giá của tổ chức tư vấn về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Dưới góc độ là tổ chức tư vấn, Công ty cổ phần chứng khoán Phương Đông đã thu thập các thông tin, tiến hành phân tích và có những đánh giá cần thiết về hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần Thương mại Hóc Môn. Căn cứ ngành nghề Công ty đang hoạt động, kết quả hoạt động của Công ty trong những năm vừa qua, và phương hướng hoạt động của Công ty trong những năm tới. Căn cứ năng lực hoạt động của Công ty và mức tăng trưởng dự tính sắp tới của Ngành và của nền kinh tế. Công ty cổ phần chứng khoán Phương Đông nhận thấy kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty có tính khả thi nếu không có những biến động lớn ảnh hưởng nghiêm trọng đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Cụ thể như sau:

- Kế hoạch của Công ty được dự báo trên cơ sở đã tính đến những biến động bất lợi của tình hình kinh tế nói chung và ngành nghề công ty đang kinh doanh nói riêng. Tính đến hết quý 3 năm 2009 Công ty đã hoàn thành 56,27% doanh thu, vượt 8,29% kế hoạch lợi nhuận sau thuế của cả năm 2009. Kế hoạch trả cổ tức năm 2009 đã được ĐHĐCĐ thông qua là 24% trên cho tổng mệnh giá là 17,5 tỷ đồng (tương ứng với khoản tiền là 4,2 tỷ đồng). Vì vậy, với kết quả hoạt động 9 tháng đầu năm 2009 và đến cuối năm nếu không có biến động gì lớn thì công ty hoàn toàn có thể thực hiện việc chi trả cổ tức theo kế hoạch đã đề ra.

- Công ty đưa ra kế hoạch tỷ lệ cổ tức là 14% - 16%/mệnh giá cho các năm 2010, năm 2011, với tỷ lệ này thì trung bình công ty sẽ sử dụng khoảng 25% - 29% lợi nhuận theo kế hoạch để trả cổ tức. Như vậy, với tỷ lệ chi trả cổ tức này thì công ty vẫn còn đủ để trích lập các quỹ theo luật định và bổ sung vốn đáp ứng nhu cầu phát triển công ty.

- Công ty Cổ phần Thương mại Hóc Môn có kinh nghiệm nhiều năm trong ngành kinh doanh thương mại, dịch vụ nói chung, ngành phân phối xăng dầu nói riêng. Mặt khác, Công ty hiện đang có nguồn thu ổn định từ việc kinh doanh cho thuê mặt bằng chợ, và cho thuê mặt bằng giết mổ gia súc.

- Công ty cũng đang có kế hoạch mở rộng hoạt động kinh doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua (đã nêu ở mục 14.b). Nếu các kế hoạch trên được thực hiện và không có rủi ro gì lớn thì sẽ mang lại kết quả kinh doanh khả quan cho Công ty.

Những nhận xét trên chỉ mang tính tham khảo mà không hàm ý đảm bảo giá trị của chứng khoán.

16. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của tổ chức niêm yết

Không có

17. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty

Không có

PHẦN V. CHỨNG KHOÁN ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Loại chứng khoán

Cổ phiếu phổ thông

2. Mệnh giá

10.000 đồng/cổ phiếu

3. Tổng số chứng khoán niêm yết

3.500.000 cổ phiếu

4. Số lượng cổ phiếu bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật hoặc của tổ chức niêm yết

Theo nghị định 14/2007/NĐ-CP ngày 19/01/2007, cổ đông là Thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, và Kế toán trưởng của Công ty phải cam kết nắm giữ 100% số cổ phiếu mà họ sở hữu trong thời gian 6 tháng kể từ ngày niêm yết và 50% số cổ phiếu này trong thời gian 6 tháng tiếp theo. Tổng số cổ phiếu bị hạn chế trong trường hợp này là 619.240 cổ phần, chiếm 17,69% vốn điều lệ Công ty. Thời gian bắt đầu hạn chế chuyển nhượng theo quy định nêu trên kể từ ngày cổ phiếu của công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

Chi tiết danh sách cổ đông bị hạn chế chuyển nhượng kể từ ngày niêm yết:

Stt	Cổ đông	CMND/ĐKKD	Số cổ phần	Số cp hạn chế chuyển nhượng	Thời gian hạn chế chuyển nhượng
1	CÔNG TY XĂNG DẦU KHU VỰC II Đại diện: ĐẶNG DUY QUÂN	4106000263	350.000	350.000 175.000	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
2	LÊ VĂN MỴ	020261002	17.500	17.500 8.750	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
3	NGUYỄN NGỌC THẢO	020990509	42.500	42.500 21.250	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
4	TÔ VĂN LIÊM	023903671	12.500	12.500 6.250	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
5	LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP	021507873	55.250	55.250 27.625	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo

6	NGUYỄN BĂNG TÂM	020095827	125.000	125.000 62.500	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
7	LÊ VĂN TÈO	020261002	10.000	10.000 5.000	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
8	PHAN MINH XINH	023903671	6.490	6.490 3.245	6 tháng kể từ ngày niêm yết 6 tháng tiếp theo
	Tổng cộng		**619.240**		

5. Phương pháp tính giá

- ***Giá trị một cổ phần được tính theo phương pháp giá trị sổ sách.***

$$\text{Giá trị sổ sách của một cổ phần} = \frac{\text{Tổng tài sản} - (\text{Nợ phải trả} + \text{Quỹ khen thưởng phúc lợi} + \text{Nguồn kinh phí})}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}}$$

Giá trị sổ sách của một cổ phần của Công ty được tính như sau:

Khoản mục	Đơn vị	31/12/2007	31/12/2008	30/09/2009
Tổng tài sản	Đồng	195.931.516.191	242.524.792.200	250.949.175.637
Nợ phải trả	Đồng	142.176.356.745	152.161.066.988	143.501.761.949
Quỹ khen thưởng phúc lợi	Đồng	824.172.230	964.097.002	5.697.993.944
Nguồn kinh phí	Đồng	18.156.145.834	31.418.072.593	31.418.072.593
Số cổ phiếu đang lưu hành (*)	Cổ phiếu	1.750.000	1.750.000	1.750.000
Giá trị sổ sách	**Đồng/cổ phiếu**	**19.871**	**33.132**	**40.189**

(*) Từ ngày 20/11/2009 Công ty tiến hành chia cổ phiếu thưởng theo tỷ lệ 1:1, do đó tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty từ ngày này là 3.500.000 cổ phiếu, tăng gấp đôi so với thời điểm 30/09/2009.

6. Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài

Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty không giới hạn về tỷ lệ nắm giữ cổ phiếu của công ty đối với người nước ngoài.

Khi cổ phiếu của công ty được niêm yết trên Sở Giao dịch chứng khoán thì các cổ đông nước ngoài có thể tham gia mua bán cổ phiếu theo các quy định của phát luật Việt Nam hiện hành.

Tuy nhiên, theo Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 14/04/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, trong đó quy định nhà đầu tư nước ngoài được phép mua, bán chứng khoán tại thị trường chứng khoán Việt Nam được nắm giữ tối đa 49% tổng số cổ phiếu của Công ty cổ phần đại chúng.

Tính đến ngày **30/11/2009**, tỷ lệ cổ phần của cổ đông nước ngoài tại công ty là **0%.**

7. Các loại thuế có liên quan

a. Thuế và các khoản phải nộp liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty

Thuế giá trị gia tăng

Công ty nộp thuế giá trị gia tăng theo phương pháp khấu trừ. Thuế suất thế giá trị gia tăng 10% cho tất cả các sản phẩm dịch vụ.

Thuế thu nhập doanh nghiệp

Công ty nộp thuế thu nhập doanh nghiệp bằng 25% (Hai mươi lăm phần trăm) lợi nhuận thu được từ hoạt đông sản xuất kinh doanh.

Công ty được giảm 50% thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư xây dựng Chợ đầu mối phía Bắc Thành phố Hồ Chí Minh.

Công ty được hưởng ưu đãi theo Thông tư số 03/2009/TT-BTC ngày 13/01/2009 của Bộ Tài chính, cụ thể Công ty được giảm 30% số thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp của Quý IV năm 2008 (Số lao động của Công ty quý IV năm 2008 nhỏ hơn 300 lao động).

Các loại thuế khác

Các loại thuế khác, Công ty kê khai và nộp theo quy định.

b. Thuế thu nhập cá nhân liên quan đến chứng khoán

Theo quy định tại Khoản 3.b, Khoản 4.b, Khoản 9 Khoản 10 Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân, thu nhập từ cổ tức, chuyển nhượng chứng khoán, nhận thừa kế, quà tặng là chứng khoán thuộc thu nhập chịu thuế thu nhập cá nhân.

Đối với thu nhập từ cổ tức

Theo Quy định Khoản 1 Điều 7 Thông tư 62/2009/TT-BTC ngày 27/03/2009 hướng dẫn sửa đổi Thông tư 84/2008/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân và hướng dẫn thi hành Nghị định 100/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân: Cá nhân nhận cổ tức bằng cổ phiếu hoặc nhận cổ phiếu thưởng chưa

phải nộp thuế thu nhập cá nhân khi nhận cổ phiếu. Khi chuyển nhượng cổ phiếu, cá nhân phải nộp thuế thu nhập cá nhân đối với hoạt động chuyển nhượng chứng khoán và thu nhập từ đầu tư vốn. Căn cứ xác định số thuế thu nhập cá nhân phải nộp là giá thực tế tại thời điểm chuyển nhượng và thuế suất thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán.

Đối với thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán

Khoản 1 Điều 16 Nghị định 100/2008/NĐ-CP của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số Điều của Luật thuế thu nhập cá nhân, thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán bao gồm cả chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu, thu nhập được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua, các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng chứng khoán.

Theo Khoản 2 Điều 17 Nghị định 100, Thuế suất áp dụng là 20% trên tổng thu nhập tính thuế cả năm hoặc 0,1% trên giá chuyển nhượng chứng khoán từng lần.

Đối với nhà đầu tư cá nhân không thường trú tại Việt Nam thì thuế suất áp dụng là 0,1% trên từng lần chuyển nhượng.

Đối với thừa kế quà tặng là chứng khoán

Theo quy định tại Khoản 1.4 Điều 7 Mục II Thông tư 84/2008/TT-BTC, thu nhập để tính thuế chứng khoán là giá trị chứng khoán tại thời điểm chuyển quyền sở hữu. Theo Quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư 84/2008/TT-BTC thì thuế suất áp dụng là 10%.

c. Thuế thu nhập doanh nghiệp liên quan đến chứng khoán

Theo quy định tại Khoản 1.4 Điều 7 Mục II Thông tư 84/2008/TT-BTC, thu nhập để tính thuế chứng khoán là giá trị chứng khoán tại thời điểm chuyển quyền sở hữu. Theo Quy định tại Khoản 2 Điều 7 Thông tư 84/2008/TT-BTC thì thuế suất áp dụng là 10%.

Theo Quy định tại Điểm 1.2 Phần E Thông tư 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 hướng dẫn thi hành một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp và hướng dẫn thi hành Nghị định số 124/2008/NĐ-CP ngày 11/12/2008 quy định chi tiết một số điều của Luật thuế thu nhập doanh nghiệp, Thu nhập từ chuyển nhượng chứng khoán của doanh nghiệp là thu nhập có được từ việc chuyển nhượng một phần hoặc toàn bộ số chứng khoán của doanh nghiệp đã tham gia đầu tư chứng khoán cho một hoặc nhiều tổ chức cá nhân khác.

Thu nhập tính thuế từ chuyển nhượng chứng khoán trong kỳ được xác định bằng giá bán chứng khoán trừ (-) giá mua chứng khoán chuyển nhượng, trừ (-) các chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng.

Điểm 2.2 Thông tư 130/2008/TT-BTC thuế suất thuế thu nhập doanh nghiệp đối với chuyển nhượng chứng khoán là 25%.

Đối với doanh nghiệp thành lập theo Luật Việt Nam

Thuế TNDN phải nộp = Thu nhập tính thuế X Thuế suất TNDN

Đối với tổ chức nước ngoài

Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 72/2006/TT-BTC ngày 10/08/2006 sửa đổi bổ sung Thông tư 100/2004/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về thuế GTGT và thuế TNDN đối với lĩnh vực chứng khoán, Các quỹ đầu tư nước ngoài, tổ chức nước ngoài được thành lập theo pháp luật nước ngoài không có tư cách pháp nhân tại Việt Nam nhưng có mở tài khoản đầu tư chứng khoán tại Việt Nam thực hiện nộp thuế thu nhập doanh nghiệp theo phương thức khoán 0,1% trên tổng giá trị chứng khoán bán ra tại thời điểm chuyển nhượng.

d. Quy định về giãn thời gian nộp thuế thu nhập cá nhân

Theo quy định tại Khoản 1 Điều 1, Khoản 1 Điều 2 Thông tư 27/2009/TT-BTC ngày 06/02/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện việc giãn thời hạn nộp thuế thu nhập cá nhân, cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có thu nhập chịu thuế từ chuyển nhượng chứng khoán thuộc đối tượng được giãn nộp thuế thu nhập cá nhân từ ngày 01/01/2009 đến 31/05/2009.

e. Quy định về miễn nộp thuế thu nhập cá nhân

Theo quy định tại Điều 1 Thông tư 160/2009/TT-BTC ngày 12/08/2009 Hướng dẫn miễn thuế thu nhập cá nhân năm 2009 theo Nghị quyết số 32/2009/QH12 ngày 19/6/2009 của Quốc hội, đối tượng được miễn thuế thu nhập cá nhân từ ngày 01/01/2009 đến hết ngày 31/12/2009 bao gồm cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú có thu nhập từ đầu tư vốn; từ chuyển nhượng vốn (bao gồm cả chuyển nhượng chứng khoán); từ bản quyền; từ nhượng quyền thương mại.

PHẦN VI. CÁC ĐỐI TÁC LIÊN QUAN ĐẾN VIỆC ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT

1. Tổ chức niêm yết

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN (HOTRACO)

Địa chỉ: 53/1D Lý Thường Kiệt, Thị Trấn Hóc Môn, Huyện Hóc Môn, Tp.HCM

Điện thoại : (08) 38915294 Fax : (08) 38910457

Website : www.hotraco.com.vn Email : hotraco@vnn.vn

2. Tổ chức kiểm toán

CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN VÀ TƯ VẤN CHUẨN VIỆT (VIETVALUES)

Trụ sở chính : 33 Phan Văn Khoẻ, Phường 13, Quận 5, Tp.HCM

Điện thoại : (08) 38592285 Fax : (08) 38592289

Website : www.vietvalues.com Email : info@vietvalues.com

3. Tổ chức tư vấn

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)

Hội sở

Địa chỉ : 194 Nguyễn Công Trứ, P. Nguyễn Thái Bình Quận 1, Tp.HCM

Điện thoại : (84-8) 39 144 290 Fax: (84-8) 39 142 295

E-mail : ors@ors.com.vn Website: www.ors.com.vn

Chi nhánh Cần Thơ

Địa chỉ : 25 Châu Văn Liêm, Q.Ninh Kiều, Tp. Cần Thơ

Điện thoại : (84-0710) 3 817 828 Fax: (84-0710) 3817829

Chi nhánh Tân Bình

Địa chỉ : 435G-H (Lầu 1) Hoàng Văn Thụ - P.4 - Q.Tân Bình - TP HCM

Điện thoại : (84-8) 38 118 924 Fax: (84-8) 38 118 927

Phòng giao dịch Biên Hòa

Địa chỉ : 72/15 Đồng Khởi, P.Tam Hiệp, TP Biên Hòa

Điện thoại : (84-61) 8 878 073 Fax: (84-61) 8 878 075

Phòng giao dịch Hà Nội

Địa chỉ : 206 Lò Đúc - P. Đống Mác - Q. Hai Bà Trưng - TP.Hà Nội

Điện thoại : (84-4) 39 726 165 Fax: (84-4) 39 726 165

PHỤ LỤC

Phụ lục 1	Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
Phụ lục 2	Điều lệ công ty phù hợp với Điều lệ mẫu công ty niêm yết
Phụ lục 3	Báo cáo kiểm toán năm 2007, năm 2008. Báo cáo tài chính 9 tháng đầu năm 2009 do đơn vị lập.
Phụ lục 4	Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thông qua việc niêm yết
Phụ lục 5	Nghị quyết Hội đồng quản trị thông qua hồ sơ niêm yết
Phụ lục 6	Danh sách và sơ yếu lý lịch của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát và Kế toán trưởng
Phụ lục 7	Các tài liệu liên quan khác

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH, NGÀY ___ THÁNG ___ NĂM _____

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC NIÊM YẾT
CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI HÓC MÔN

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIÊM TỔNG GIÁM ĐỐC

LÊ VĂN MỴ

TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT **KẾ TOÁN TRƯỞNG**

LÊ VĂN TÈO **LÊ THỊ MỘNG ĐIỆP**

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC TƯ VẤN

CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN PHƯƠNG ĐÔNG (ORS)
TỔNG GIÁM ĐỐC

VŨ HỒNG HẠNH